

Số /ĐA-UBND

Gia Lộc, ngày tháng năm 2024

ĐỀ ÁN
SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
GIAI ĐOẠN 2023-2025 CỦA HUYỆN GIA LỘC

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; ý kiến của Bộ Nội vụ tại văn bản số 7534 ngày 20/12/2023; Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương tại Thông báo số 10/TB-UBND ngày 12/1/2024; Ủy ban nhân dân huyện Gia Lộc xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 như sau:

Phần I

CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP
CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
- Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48- KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 47/2019/QH/14;
- Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
- Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022;

6. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022;

7. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

8. Nghị quyết số 117/NQ- CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

9. Hướng dẫn số 4099/HD- BNV ngày 29/7/2023 của Bộ Nội vụ về việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và việc công nhận vùng an toàn khu, xã an toàn khu, xã đảo, đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân, Anh hùng Lao động khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030;

10. Văn bản số 7534 ngày 20/12/2023 của Bộ Nội vụ về ý kiến đối với Phương án tổng thể sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023- 2025 của tỉnh Hải Dương và ý kiến của các Bộ, ngành trung ương có liên quan;

11. Chỉ thị số 43- CT/TU ngày 26/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023- 2030;

12. Thông báo Kết luận số 1123-TB/TU ngày 28/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phương án sắp xếp các ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023- 2025 và giai đoạn 2026- 2030;

13. Kế hoạch số 2985/KH-UBND ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh Hải Dương về thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2025;

14. Công văn số 1033/SNV- XDCQ&CTTN ngày 21/9/2023 của Sở Nội vụ V/v hướng dẫn một số nội dung liên quan đến việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh;

15. Chỉ thị số 29-CT/HU ngày 29/8/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2030;

16. Thông báo số 10/TB-UBND ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh Hải Dương kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Minh Hùng tại buổi làm việc ngày 12/01/2024 tại Trụ sở UBND tỉnh;

17. Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 31/8/2023 thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện giai đoạn 2023- 2025.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA HUYỆN GIA LỘC

Xã là cấp cơ sở, có tầm quan trọng đặc biệt, là nơi tiếp nhận và trực tiếp truyền đạt, hướng dẫn triển khai, tổ chức thực hiện đến từng người dân mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời là nơi kiểm nghiệm tính đúng đắn của chủ trương, đường lối, chính sách đó. Tổ

chức hợp lý các đơn vị hành chính xã có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm hiệu quả quản lý, phát huy được những tiềm năng, lợi thế của mỗi vùng miền, địa phương.

Trong những năm qua, công tác sắp xếp các đơn vị hành chính; đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm. Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giúp tập trung nguồn lực, phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển, tăng cường liên kết vùng; tạo thuận lợi phát huy nguồn lực đất đai, điều kiện tự nhiên, nguồn nhân lực và thu hút đầu tư, tạo động lực phát triển mới, thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao quản lý Nhà nước. Ngoài ra, sắp xếp các đơn vị hành chính tạo cân đối, hài hòa hơn trong phân bố dân cư, lãnh thổ, hạn chế tình trạng chia cắt, manh mún, nhất là trong bối cảnh Trung ương đang đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương.

Trong giai đoạn 2019- 2021, huyện Gia Lộc đã thực hiện hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo đúng mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII và Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị; thể hiện tinh thần nỗ lực của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, người đứng đầu, nhận được sự đồng thuận của nhân dân. Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2019- 2021 đối với cấp xã có quy mô nhỏ, không bảo đảm tiêu chuẩn quy định, đã khắc phục tình trạng phân tán nguồn lực, khai thác được tiềm năng không gian phát triển; đồng thời góp phần xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Thực hiện các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương; Chỉ thị, kết luận của Tỉnh uỷ; Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025; Căn cứ quy định về tiêu chuẩn đơn vị hành chính cấp xã, phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Hải Dương, qua rà soát, huyện Gia Lộc có 05 đơn vị hành chính cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% tiêu chuẩn quy định và đồng thời có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn quy định (Tân Tiến, Gia Tân, Gia Lương, Nhật Tân, Quang Minh) phải sắp xếp sáp nhập. Trên cơ sở nguyên tắc được quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, huyện Gia Lộc xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn giai đoạn 2023-2025, cụ thể: sáp nhập xã Tân Tiến và Gia Lương; Gia Tân và Gia Khánh; Nhật Tân và Đồng Quang, Quang Minh và Đức Xương để thành lập 04 đơn vị hành chính cấp xã mới (giảm 04 đơn vị hành chính cấp xã).

Trước yêu cầu phát triển, việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trong giai đoạn 2023-2025 là rất cần thiết. Đây là chủ trương lớn của Đảng, góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, giảm chi ngân sách Nhà nước, mở rộng không gian phát triển, phát huy tiềm năng, lợi thế của các địa phương; nâng cao đời sống nhân dân...

Phần II

HIỆN TRẠNG CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA HUYỆN GIA LỘC

I. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP, NHẬP, CHIA, GIẢI THỂ, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA HUYỆN GIA LỘC TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY

1. Khái quát quá trình thành lập, nhập, chia, giải thể, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp xã từ năm 1945 đến nay

- Giai đoạn từ năm 1945 đến năm 1975:

+ Từ năm 1945 đến năm 1955: Huyện Gia Lộc có 21 xã.

+ Từ năm 1956 đến năm 1975: Huyện Gia Lộc có 25 xã.

- Giai đoạn từ năm 1975 đến năm 1997:

+ Từ năm 1975 đến năm 1979: Huyện Gia Lộc có 25 xã.

+ Từ tháng 2 năm 1979 đến năm 1986: Huyện Gia Lộc hợp nhất với huyện Tứ Kỳ thành huyện Tứ Lộc, có 51 xã.

+ Từ năm 1986 đến tháng 5 năm 1994: Huyện Tứ Lộc có 51 xã.

+ Tháng 6/1994: Thành lập thị trấn Gia Lộc, huyện Tứ Lộc có 50 xã và 01 Thị trấn.

+ Từ tháng 1 năm 1996, huyện Tứ Lộc được chia tách thành 02 huyện Gia Lộc và Tứ Kỳ. Từ tháng 3 năm 1996, huyện Gia Lộc và huyện Tứ Kỳ bắt đầu làm việc theo đơn vị hành chính mới. Huyện Gia Lộc bao gồm 24 xã và 01 thị trấn.

- Giai đoạn từ năm 1997 đến năm 2018:

+ Từ năm 1997 đến tháng 5/2008: Huyện có 24 xã và 01 thị trấn.

+ Tháng 6/2008, huyện Gia Lộc bàn giao 02 xã Thạch Khôi và Tân Hưng về Thành phố Hải Dương, còn lại 23 đơn vị hành chính cấp xã.

+ Từ tháng 7/2008 đến năm 2018: Huyện Gia Lộc có 22 xã và 01 thị trấn.

-Giai đoạn từ năm 2019 đến nay:

+ Từ tháng 01/2019 tháng 12/2019: Huyện Gia Lộc có 22 xã và 01 thị trấn.

+ Từ tháng 12/2019 đến nay: Huyện Gia Lộc có 18 đơn vị hành chính cấp xã (17 xã và 01 thị trấn) do đã thực hiện sắp xếp 05 đơn vị hành chính cấp xã và bàn giao 2 xã về Thành phố Hải Dương trong giai đoạn 2019- 2021.

3. Số lượng đơn vị hành chính cấp xã đến thời điểm 30/9/2023:

Huyện Gia Lộc có 18 đơn vị hành chính cấp xã (gồm 17 xã và 01 thị trấn).

II. ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, CẤP XÃ:

1. ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN:

1.1. Diện tích tự nhiên: 99,7114 km².

1.2. Dân số: tính đến ngày 31/12/2022: 147.839 người.

1.3. Các chỉ tiêu cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh đạt được của huyện:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVI về phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021- 2025. Với quyết tâm phục hồi và phát triển kinh tế sau đại dịch Covid-19, tạo đà để hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, các cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan, đơn vị trong huyện

đã tập trung quán triệt, triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh, của huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP, ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành sâu sát, quyết liệt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh đầu tư xây dựng cơ bản, đảm bảo an sinh xã hội, an ninh, quốc phòng... Nhờ đó, tình hình kinh tế - xã hội của huyện tiếp tục có nhiều dấu hiệu khởi sắc, tổng giá trị sản xuất tăng 14,4% và đạt nhiều kết quả tích cực, khá toàn diện trên các lĩnh vực.

*** Lĩnh vực kinh tế**

Kinh tế có sự phục hồi rõ nét, hầu hết các ngành sản xuất, kinh doanh trở lại hoạt động bình thường. Năm 2022, tổng giá trị sản xuất đạt 104% kế hoạch năm 2022 (Kế hoạch năm: 9.282.449 triệu đồng), tăng 14,4% so với thực hiện năm 2021. Trong đó:

- Nông nghiệp, thủy sản đạt 101,6% kế hoạch năm, tăng 2,8% so với thực hiện năm 2021

- Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng cơ bản đạt 105,0% kế hoạch năm (Kế hoạch năm: 4.586.160 triệu đồng), tăng 18,1% so với thực hiện năm 2021 bao gồm:

- Giá trị các ngành thương mại, dịch vụ đạt 103,5% kế hoạch năm (Kế hoạch năm: 3.210.678 triệu đồng), tăng 15,2% so với thực hiện năm 2021.

- Cơ cấu kinh tế nông thôn chuyển dịch theo hướng tích cực: Nông nghiệp, thủy sản- Công nghiệp, TTCN, XD-Dịch vụ thương mại tương ứng 14,8%-50,6%-34,7% năm 2021 chuyển sang 13,1%- 51,8%- 35,1% năm 2022 (kế hoạch năm: 13,4%- 51,5%-35,1%).

- Thu nhập bình quân đầu người ước đạt 67 triệu đồng/năm, đạt 103% kế hoạch năm, tăng 12% so với thực hiện năm 2021.

+ Nông nghiệp, nông thôn

- Giá trị sản xuất ngành trồng trọt ước đạt 800.420 triệu đồng (giá cố định); đạt 100,2% kế hoạch năm, tăng 1,0% so với thực hiện năm 2021. Tổng diện tích gieo trồng: 12.737 ha, đạt 103,6% KH năm; tăng 1,3% so với năm 2021.

Giá trị sản phẩm thu hoạch/1ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản (giá hiện hành): 246 triệu đồng, đạt 101% kế hoạch năm, tăng 8% so với thực hiện năm 2021(5).

Đẩy mạnh "Quy hoạch và xây dựng vùng hoa, rau quả tập trung theo hướng an toàn tiến tới sạch, ưu tiên các tổ chức, cá nhân ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất phù hợp với kinh tế nông nghiệp ven đô". Quan tâm chỉ đạo, đầu tư kinh phí hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, duy trì các vùng chuyên canh lúa, rau màu an toàn theo tiêu chuẩn VIETGAP. Tiếp tục thực hiện các đề án, các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển nông nghiệp của tỉnh, của huyện. Duy trì 26 vùng gieo cấy lúa tập trung với tổng diện tích 553 ha; 41 vùng rau màu tập trung với tổng diện tích 600 ha. Có 51 đơn vị, cá nhân thuê mượn sản xuất tập trung, với tổng diện tích khoảng 550 ha (tăng 25 đơn vị, cá nhân và 250ha).

Tổng diện tích nhà màng, nhà lưới đạt 200.514 m² (44.294 m² nhà lưới, 156.220 m² nhà màng) (tăng 50.000 m² so với năm 2021).

- Chăn nuôi thủy sản: giá trị sản xuất: 644.081 triệu đồng (giá cố định), đạt 103,6% kế hoạch năm, tăng 4,7% so với năm 2021. Số lượng gia súc, gia cầm tăng, giá thành ổn định và có chiều hướng tăng cao hơn so với cùng kỳ. Nuôi trồng thủy sản được duy trì và phát triển ổn định, không có dịch bệnh xảy ra.

- Giá trị dịch vụ nông nghiệp: 65.424 triệu đồng (giá cố định), đạt 100,3% kế hoạch năm, tăng 8,3% so với năm 2021. Tập trung thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/HU ngày 18/9/2017 của Huyện uỷ về nâng cao hiệu quả hoạt động của các Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp trên địa bàn huyện. Các HTX dịch vụ nông nghiệp tiến hành đại hội thường niên năm 2022; củng cố, kiện toàn Ban quản trị, xây dựng trụ sở, tăng vốn quỹ và mở rộng các khâu dịch vụ, nâng cao hiệu quả hoạt động.

Chỉ đạo tập trung xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu theo bộ tiêu chí của UBND tỉnh ban hành giai đoạn 2021-2026; năm 2022 UBND tỉnh công nhận 8 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; nâng số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao toàn huyện lên thành 10 xã/17 xã, đạt tỷ lệ 59%; hoàn thiện hồ sơ đề nghị tỉnh thẩm định xã Nhật Tân đạt xã nông thôn mới kiểu mẫu.

+ Công nghiệp- tiểu thủ công nghiệp-xây dựng cơ bản

Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp ước đạt: 1.965.320 triệu đồng (giá cố định), đạt 102,3% kế hoạch năm, tăng 14,2% so với thực hiện năm 2021. Tổ chức công bố và công khai Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Gia Lộc, huyện Gia Lộc. Tổ chức giải phóng mặt bằng Khu công nghiệp Gia Lộc; Thực hiện cơ bản xong việc bồi thường, hỗ trợ với tổng diện tích là 112,84 ha, chiếm tỷ lệ 64,67 % so với tổng diện tích đất phải thu hồi.

Giá trị sản xuất ngành xây dựng cơ bản ước đạt 2.852.224 triệu đồng (giá cố định), đạt 107,0% kế hoạch năm, tăng 20,9% so với thực hiện năm 2021. Thực hiện đúng tiến độ các công trình trọng điểm của huyện: đường gom cao tốc Hà Nội- Hải Phòng đoạn qua địa bàn huyện; đường tránh thị trấn Gia Lộc. Trong năm 2022

Hoàn thành quy hoạch xây dựng chung 17 xã nông thôn và phương án điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng huyện đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tập trung giải phóng mặt bằng: Dự án khu đô thị phía Nam thành phố Hải Dương (phân khu 2), Khu dân cư mới xã Yết Kiêu, Khu dân cư Đồng Quang - Đức Xương, Khu dân cư số 1 (giai đoạn 2) xã Quang Minh và Khu Công nghiệp Gia Lộc. Triển khai thực hiện Đề án "Xây dựng thị trấn Gia Lộc đạt tiêu chí đô thị loại IV; hoàn thành quy hoạch và các tiêu chí xây dựng đô thị loại V đối với 6 xã: Toàn Thắng, Đoàn Thượng, Quang Minh, Hồng Hưng, Gia Tân, Gia Khánh giai đoạn 2021 - 2025, tạo tiền đề đến năm 2030, huyện Gia Lộc đạt tiêu chí đô thị loại IV". Đã hoàn thành chỉnh trang đô thị thị trấn Gia Lộc.

+ Hoạt động thương mại, dịch vụ

Giá trị các ngành thương mại, dịch vụ tăng 15,2% so với thực hiện năm 2021. Năm 2022, cấp mới 962 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các hộ kinh doanh cá thể.

Dịch vụ tín dụng ngân hàng phát triển, tổng nguồn vốn huy động của các ngân hàng trên địa bàn huyện ước trên 6650 tỷ đồng, tăng 10,8% so với năm 2021; tổng dư nợ ước trên 2100 tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2021.

+ Công tác quản lý tài nguyên và môi trường

Công tác quản lý tài nguyên môi trường được tăng cường và có chuyển biến tích cực. Hoàn thành quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030; thực hiện tốt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022... Việc cấp, giao, cho thuê đất được quản lý chặt chẽ, đảm bảo đúng quy định, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt. Chỉ đạo tổ chức thực hiện mô hình phân loại, xử lý rác thải hữu cơ tại xã Thống Nhất. Xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện Đề án của UBND tỉnh về “Xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

+ Thu, chi ngân sách

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 415.912,7 triệu đồng, đạt 154,9% so với dự toán tỉnh giao, 85,6% so với dự toán huyện giao; 95,5% so với năm 2021 (trong đó ngân sách huyện được hưởng 206.136,8 triệu đồng). Chi ngân sách huyện theo dự toán: 550.873,1 triệu đồng.

*** Lĩnh vực văn hóa, xã hội**

+ Giáo dục- Đào tạo và Khoa học công nghệ

Sự nghiệp giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm, coi trọng, đạt nhiều kết quả tích cực. Chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng học sinh giỏi được nâng lên. Chất lượng phổ cập giáo dục tiếp tục được giữ vững, 64/64 trường (Mầm non, Tiểu học, THCS) đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mức độ 3. Duy trì 100% số trường (67/67 trường) đạt chuẩn Quốc gia. Đến nay toàn huyện có 27 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II, tỷ lệ 40,3% (Mầm non 9 trường, Tiểu học 9 trường, THCS 7 trường, THPT 02 trường). Xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyển dụng viên chức ngành GD&ĐT hằng năm theo quy định.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn huyện. Chỉ đạo tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015. Phát động phong trào viết và áp dụng sáng kiến kinh nghiệm trên các lĩnh vực. Nhiều đề tài, sáng kiến được đánh giá, xếp loại các cấp và áp dụng vào thực tiễn đời sống.

+ Y tế, dân số, gia đình và trẻ em

Ngành y tế, dân số hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tình hình dịch bệnh Covid-19 đã được kiểm soát và trở lại trạng thái bình thường mới. Duy trì tốt các hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân, chất lượng khám chữa bệnh từng bước được nâng cao. Chủ động triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm và y tế dự phòng...

+ Văn hóa thông tin, thể dục thể thao, tuyên truyền

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về văn hóa thông tin. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục được triển khai sâu rộng gắn với các tiêu chí văn hóa trong xây dựng nông thôn mới nâng cao. Số làng, khu dân cư, cơ quan, đơn vị được công nhận làng, khu dân cư, cơ quan, đơn vị văn hóa đạt 100%. Chỉ đạo hoàn thành tốt Đại hội thể dục thể thao cấp cơ sở. Tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao huyện lần thứ IX; tham gia các

môn thi đấu tại Đại hội thể dục thể thao tỉnh đạt kết quả cao. Tổ chức cuộc thi sáng tác mẫu công trình Phù điêu tại nút giao thông ngã ba thị trấn Gia Lộc. Năm 2022, có thêm 01 di tích được công nhận là di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh (Đền Đoàn Thượng), nâng tổng số di tích trên địa bàn huyện lên 39 (16 di tích xếp hạng cấp Quốc gia, 23 di tích xếp hạng cấp tỉnh). Tổ chức thành công Lễ hội Đền Quát mùa Thu năm 2022.

Tập trung tuyên truyền các ngày lễ lớn, các nhiệm vụ chính trị của huyện, tập trung tuyên truyền chủ đề “Thích ứng linh hoạt, tăng trưởng bút phá”; Tuyên truyền thực hiện chuyển đổi số, cải cách hành chính...

+ Thực hiện chính sách, xã hội, lao động, việc làm

Các chính sách an sinh xã hội được quan tâm chỉ đạo thực hiện theo đúng chế độ, chính sách của nhà nước, đặc biệt là các chế độ, chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, cận nghèo.

Tập trung chỉ đạo tổ chức các hoạt động kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh liệt. Tổng số hộ nghèo toàn huyện đến cuối năm 2022 còn 678 hộ, chiếm tỷ lệ 1,48%; giảm 297 hộ, tương ứng giảm 30,46% so với tổng số hộ nghèo giai đoạn 2021-2025 (kế hoạch năm 2022 giảm 195 hộ). Thực hiện tốt công tác phòng chống tệ nạn xã hội.

Tỷ lệ lao động qua đào tạo được cấp chứng chỉ vượt chỉ tiêu kế hoạch năm (kế hoạch năm là 28,3, đạt 34,8%%). Số lao động được giải quyết việc làm năm 2022 vượt kế hoạch năm, tăng 19,4%.

* Quốc phòng, an ninh:

Tình hình ANTT trên địa bàn huyện ổn định, an ninh chính trị được giữ vững, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ. Duy trì thực hiện nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu và công tác xây dựng lực lượng. Hoàn thành tốt các nhiệm vụ, đạt quyết thắng, được Tỉnh ủy, UBND tỉnh tặng Bằng khen.

* **Công tác cải cách hành chính, nội vụ và điều hành của UBND**

Chỉ đạo tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XIII của Đảng; nghị quyết đại hội Đảng các cấp; đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện và triển khai thực hiện các đề án, kế hoạch, các công trình trọng điểm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVI, nhiệm kỳ 2020- 2025.

Thực hiện nghiêm Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công. Tăng cường chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính. Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã được xây dựng mới, sửa chữa theo hướng đồng bộ, hiện đại. Chỉ đạo Bộ phận “Một cửa” huyện thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả theo đúng quy định. Thành Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Gia Lộc. Bàn giao Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất về Sở Tài nguyên-Môi trường quy định. Tổ chức thành công cuộc bầu cử trưởng thôn, khu dân cư nhiệm kỳ 2022-2024 theo đúng quy định...

Công tác quản lý nhà nước về tôn giáo tiếp tục được tăng cường. Tình hình tôn giáo tương đối ổn định, tuân thủ pháp luật. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng.

2. Số lượng đơn vị hành chính cấp xã:

2.1. Số lượng đơn vị hành chính cấp xã: **18** đơn vị (17 xã, 01 thị trấn).

2.2. Số lượng đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện sắp xếp: **05** đơn vị (05 xã: Tân Tiến, Gia Lương, Gia Tân, Nhật Tân, Quang Minh).

2.3. Số lượng đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: **Không**.

2.4. Số lượng đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: **Không**.

2.5. Số lượng đơn vị hành chính cấp xã liên kê có điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính khi thực hiện phương án sắp xếp: **03** đơn vị (xã Gia Khánh, Đồng Quang, Đức Xương).

III. HIỆN TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Hiện trạng ĐVHC cấp xã (05 xã) thuộc diện sắp xếp

1.1. Xã Tân Tiến

1.1.1. Thuộc khu vực đồng bằng.

1.1.2. Diện tích tự nhiên: 2,6840 km².

1.1.3. Quy mô dân số: 4.730 người.

1.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 12 người, chiếm tỷ lệ 0,25%.

1.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.1.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kê:

Phía Bắc giáp xã Ngọc Sơn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Phía Nam giáp xã Gia Lương, Phía Đông giáp xã Đại Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Phía Tây giáp xã Gia Khánh huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương và xã Gia Xuyên, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

1.2. Xã Gia Lương

1.2.1. Thuộc khu vực đồng bằng.

1.2.2. Diện tích tự nhiên: 3,5022 km².

1.2.3. Quy mô dân số: 6.026 người.

1.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 11 người, chiếm tỷ lệ 0,18%.

1.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.2.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kê:

Phía Bắc giáp xã Tân Tiến; Phía Nam giáp xã Hoàng Diệu; Phía Đông giáp xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Phía Tây giáp xã Gia Khánh.

1.3. Xã Gia Tân

1.3.1. Thuộc khu vực đồng bằng.

1.3.2. Diện tích tự nhiên: 3,5057 km².

1.3.3. Quy mô dân số: 6.128 người.

1.3.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 16 người, chiếm tỷ lệ 0,26%.

1.3.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.3.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kê:

Phía Đông Bắc giáp với xã Gia Xuyên, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Phía Đông Nam giáp với xã Gia Khánh; Phía Tây giáp Thị trấn Gia Lộc.

1.4. Xã Nhật Tân

1.4.1. Thuộc khu vực đồng bằng.

1.4.2. Diện tích tự nhiên: 3,6346 km².

1.4.3. Quy mô dân số: 5.060 người.

1.4.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 12 người, chiếm tỷ lệ 0,24%.

1.4.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.4.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

Phía Bắc giáp xã Phạm Trấn; xã Phạm Kha, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; Phía Nam giáp Thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; Phía Đông giáp xã Đồng Quang, Quang Minh; Phía Tây giáp xã Lam Sơn huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

1.5. Xã Quang Minh

1.4.1. Thuộc khu vực đồng bằng.

1.4.2. Diện tích tự nhiên: 3,9805 km².

1.4.3. Quy mô dân số: 6.734 người.

1.4.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 00 người.

1.4.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.4.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

Phía Bắc giáp xã Đồng Quang; Phía Nam giáp Thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; Phía Đông giáp xã Đức Xương; Phía Tây giáp xã Nhật Tân và Thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

2. Hiện trạng đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: Không.

3. Hiện trạng đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: Không.

4. Hiện trạng ĐVHC cấp xã (03 xã) liền kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp.

4.1. Xã Gia Khánh

4.1.1. Thuộc khu vực đồng bằng.

4.1.2. Diện tích tự nhiên: 4,6261 km².

4.1.3. Quy mô dân số: 6.688 người.

4.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 20 người, chiếm tỷ lệ 0,30%.

4.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.1.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

Phía Bắc giáp xã Gia Xuyên, thành phố Hải Dương; phía Đông giáp xã Gia Lương, xã Tân Tiến; phía Nam giáp xã Hoàng Diệu; phía Tây giáp xã Gia Tân và Thị trấn Gia Lộc.

4.2. Xã Đồng Quang

4.2.1. Thuộc khu vực đồng bằng.

4.2.2. Diện tích tự nhiên: 5,2099 km².

4.2.3. Quy mô dân số: 6.679 người.

4.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 16 người, chiếm tỷ lệ 0,24%.

4.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.2.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

Phía Bắc giáp xã Phạm Trấn; Phía Nam giáp xã Quang Minh; Phía Đông giáp xã Đoàn Thượng và Đức Xương; Phía Tây giáp xã Nhật Tân.

4.3. Xã Đức Xương

4.3.1. Thuộc khu vực đồng bằng.

4.3.2. Diện tích tự nhiên: 5,5508 km².

4.3.3. Quy mô dân số: 6.042 người.

4.3.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 26 người, chiếm tỷ lệ 0,43%.

4.3.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.3.6. Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

Phía Bắc giáp xã Đoàn Thượng; Phía Nam giáp xã Hồng Đức, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương; Phía Đông giáp xã Thông Khê và xã Hồng Đức huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương; Phía Tây giáp xã Quang Minh và xã Đồng Quang; Thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

(Có phụ lục kèm theo)

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA HUYỆN GIA LỘC

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện sắp xếp

1.1. Sắp xếp đơn vị hành chính nông thôn cấp xã thành đơn vị hành chính nông thôn cùng cấp

1.1.1. Nhập, điều chỉnh diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Tiến (có diện tích tự nhiên là 2,6840 km², đạt 12,78% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 4.730 người, đạt 59,13% so với tiêu chuẩn) và xã Gia Lương (có diện tích tự nhiên là 3,5022 km², đạt 16,68% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 6.026 người, đạt 75,33% so với tiêu chuẩn) thành lập đơn vị hành chính xã mới- xã **Gia Tiến.**

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025. Đảm bảo phù hợp về địa giới hành chính, sự cân đối, tương đồng về quy mô giữa các đơn vị hành chính mới với các ĐVHC cấp xã khác trên địa bàn.

Xã Tân Tiến đồng thời có 02 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% so với quy định; xã Gia Lương đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên < 20% và quy mô dân số dưới 300% so với quy định đều thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

Xã Tân Tiến và xã Gia Lương có vị trí địa lý nằm cạnh nhau và cùng nằm trên trục đường thuận lợi cho việc quản lý của chính quyền địa phương cũng như đi lại giao dịch của người dân.

Khi thực hiện sáp nhập xã Tân Tiến và xã Gia Lương cơ bản đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất để thực hiện nhiệm vụ và thuận lợi về giao thông cho người dân sau khi sáp nhập; Nhân dân hai xã có nhiều yếu tố văn hóa, lịch sử tương đồng, cơ sở hạ tầng và các thiết chế văn hóa khi hình thành đơn vị hành chính mới cơ bản ổn định.

b) Kết quả sau sắp xếp (thành lập, nhập, điều chỉnh địa giới ĐVHC) thì xã **Xã Gia Tiến** có:

- Diện tích tự nhiên: 6,1862 km² (đạt 29,46% so với tiêu chuẩn).

- Quy mô dân số: 10.756 người (đạt 134,45% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

+ Phía Bắc giáp xã Ngọc Sơn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; xã Gia Xuyên, thành phố Hải Dương.

- + Phía Nam giáp xã Hoàng Diệu,
- + Phía Đông giáp xã Đại Sơn, Hưng Đạo huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương;
- + Phía Tây giáp xã Gia Khánh.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC mới (**xã Gia Tiên**): Xã Gia Lương (cũ).

1.1.2. Nhập, điều chỉnh diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Gia Tân (có diện tích tự nhiên 3,5057 km², đạt 16,69% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 6.128 người, đạt 76,60% so với tiêu chuẩn) và xã Gia Khánh (có diện tích tự nhiên là 4,6261 km², đạt 22,03% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 6.688 người, đạt 83,60% so với tiêu chuẩn) thành lập đơn vị hành chính xã mới-xã **Gia Phúc**.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025; 2026-2030. Đảm bảo phù hợp về địa giới hành chính, sự cân đối, tương đồng về quy mô giữa các đơn vị hành chính mới với các ĐVHC cấp xã khác trên địa bàn.

+ Xã Gia Tân đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên < 20% và quy mô dân số dưới 300% so với quy định thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023-2025; xã Gia Khánh đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 30% và quy mô dân số dưới 300% so với quy định thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2026-2030.

+ Xã Gia Tân và xã Gia Khánh có vị trí địa lý nằm cạnh nhau và cùng nằm trên trục đường thuận lợi cho việc quản lý của chính quyền địa phương cũng như đi lại giao dịch của người dân.

+ Khi thực hiện sáp nhập xã Gia Tân và xã Gia Khánh cơ bản đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất để thực hiện nhiệm vụ và thuận lợi về giao thông cho người dân sau khi sáp nhập; Nhân dân hai xã có nhiều yếu tố văn hóa, lịch sử tương đồng, cơ sở hạ tầng và các thiết chế văn hóa khi hình thành đơn vị hành chính mới cơ bản ổn định.

b) Kết quả sau sắp xếp (thành lập, nhập, điều chỉnh địa giới ĐVHC) thì xã **Gia Phúc** có:

- Diện tích tự nhiên: 8,1318 km² (đạt 38,72 % so với tiêu chuẩn).
- Quy mô dân số: 12.816 người (đạt 160,20% so với tiêu chuẩn).
- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:
 - + Phía Bắc giáp xã Gia Xuyên, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
 - + Phía Nam giáp xã Hoàng Diệu;
 - + Phía Đông giáp xã Gia Tiên (xã Tân Tiến và xã Gia Lương cũ);
 - + Phía Tây giáp xã Thị trấn Gia Lộc.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC mới (**Xã Gia Phúc**): Xã Gia Khánh (cũ).

1.1.3. Nhập, điều chỉnh diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nhật Tân (có diện tích tự nhiên là 3,6346 km², đạt 17,31% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 5.060 người, đạt 63,25% so với tiêu chuẩn) và xã Đồng Quang (có diện tích tự nhiên là 5,2099 km², đạt 24,81% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 6.679 người, đạt 83,49% so với tiêu chuẩn) thành lập đơn vị hành chính xã mới-xã **Nhật Quang**.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025; 2026-2030. Đảm bảo phù hợp về địa giới hành chính, sự cân đối, tương đồng về quy mô giữa các đơn vị hành chính mới với các ĐVHC cấp xã khác trên địa bàn.

Xã Nhật Tân đồng thời có 02 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% so với quy định thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023-2025; xã Đồng Quang đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 30% và quy mô dân số dưới 300% so với quy định thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2026-2030.

Xã Nhật Tân và xã Đồng Quang có vị trí địa lý nằm cạnh nhau và cùng nằm trên trục đường thuận lợi cho việc quản lý của chính quyền địa phương cũng như đi lại giao dịch của người dân.

Khi thực hiện sáp nhập xã Nhật Tân và xã Đồng Quang cơ bản đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất để thực hiện nhiệm vụ và thuận lợi về giao thông cho người dân sau khi sáp nhập; Nhân dân hai xã có nhiều yếu tố văn hóa, lịch sử tương đồng, cơ sở hạ tầng và các thiết chế văn hóa khi hình thành đơn vị hành chính mới cơ bản ổn định.

b) Kết quả sau sắp xếp (thành lập, nhập, điều chỉnh địa giới ĐVHC) thì xã **xã Nhật Quang** có:

- Diện tích tự nhiên: 8,8445 km² (đạt 42,12% so với tiêu chuẩn).

- Quy mô dân số: 11.739 người (đạt 146,74% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

- + Phía Bắc giáp xã Phạm Trân;

- + Phía Nam giáp xã Quang Đức (xã Quang Minh cũ) và Thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương;

- + Phía Đông giáp xã Đoàn Thượng và xã Quang Đức (xã Đức Xương cũ)

- + Phía Tây giáp xã Lam Sơn, xã Phạm Kha, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC mới (**Xã Nhật Quang**): Xã Đồng Quang (cũ).

1.1.4. Nhập, điều chỉnh diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Quang Minh (có diện tích tự nhiên là 3,9805 km², đạt 18,95% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 6.734 người, đạt 84,18% so với tiêu chuẩn) và xã Đức Xương (có diện tích tự nhiên là 5,5508 km², đạt 26,43% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số 6.042 người, đạt 75,53% so với tiêu chuẩn) thành lập đơn vị hành chính xã mới- xã **Quang Đức**.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025; 2026-2030. Đảm bảo phù hợp về địa giới hành chính, sự cân đối, tương đồng về quy mô giữa các đơn vị hành chính mới với các ĐVHC cấp xã khác trên địa bàn.

Xã Quang Minh đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên <20% và quy mô dân số dưới 300% so với quy định thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023-2025; xã Đức Xương đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 30% và quy mô dân số dưới 300% so với quy định thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2026-2030.

Xã Quang Minh và xã Đức Xương có vị trí địa lý nằm cạnh nhau và cùng nằm trên trục đường thuận lợi cho việc quản lý của chính quyền địa phương cũng như đi lại giao dịch của người dân.

Khi thực hiện sáp nhập xã Quang Minh và xã Đức Xương cơ bản đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất để thực hiện nhiệm vụ và thuận lợi về giao thông cho người dân sau khi sáp nhập; Nhân dân 02 xã có nhiều yếu tố văn hóa, lịch sử tương đồng, cơ sở hạ tầng và các thiết chế văn hóa khi hình thành đơn vị hành chính mới cơ bản ổn định.

b) Kết quả sau sắp xếp (thành lập, nhập, điều chỉnh địa giới ĐVHC), xã **Quang Đức** có:

- Diện tích tự nhiên: 9,5313km² (đạt 45,39% so với tiêu chuẩn).
- Quy mô dân số: 12.776 người (đạt 159,70% so với tiêu chuẩn).
- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề:

+ Phía Bắc giáp xã Nhật Quang (xã Nhật Tân, Đồng Quang cũ) và xã Đoàn Thượng;

+ Phía Nam giáp Thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương;

+ Phía Đông giáp xã Thống Kênh; xã Hồng Đức huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương;

+ Phía Tây giáp xã Nhật Quang (xã Nhật Tân, Đồng Quang cũ) và Thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Trụ sở làm việc của ĐVHC mới (xã **Quang Đức**): Xã Đức Xương (cũ).

2. Phương án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: Không.

V. GIẢI TRÌNH TRƯỜNG HỢP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP KHÔNG ĐẠT TIÊU CHUẨN DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN, QUY MÔ DÂN SỐ THEO QUY ĐỊNH

Tại Nghị quyết số 1121/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 và Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2023 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định tiêu chuẩn về Diện tích tự nhiên và Quy mô dân số của đơn vị hành chính cấp xã nông thôn tại vùng Đồng bằng như sau:

- + Tiêu chuẩn về quy mô dân số: Từ 8.000 người trở lên.
- + Tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên: Từ 21km² trở lên.

Tại Điều 4, Nghị quyết số 35/2023/NQUBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp phải có diện tích tự nhiên hoặc quy mô dân số đạt từ 100% trở lên tiêu chuẩn của đơn vị hành chính tương ứng, tiêu chuẩn còn lại phải đạt từ 70% trở lên tiêu chuẩn của đơn vị hành chính tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Gia Lộc hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023-2025 đã đạt trên 100% tiêu chuẩn về quy mô dân số, so với tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên còn thấp theo quy định. Tuy nhiên do yếu tố đặc thù về truyền thống lịch sử, điều kiện địa lý tự nhiên, văn hóa, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục tập quán riêng biệt, cộng đồng dân cư, khó khăn trong giải

quyết chế độ chính sách cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp (nếu nhập 03 xã sẽ ảnh hưởng đến phương án sắp xếp đơn vị hành chính của giai đoạn 2023- 2025 và 2026- 2030, khó khăn trong triển khai và thực hiện phương án huyện đã dự kiến báo cáo UBND tỉnh cho cả 02 giai đoạn; phải giải quyết số lượng lớn cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư, trong khi đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương thực hiện chuẩn theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ, cơ bản tuổi trẻ, trình độ chuyên môn tốt nghiệp đại học và đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn theo quy định)... Do vậy, không thể nhập, điều chỉnh thêm với đơn vị hành chính cùng cấp khác, cụ thể như sau:

- Xã **Gia Tiến** được thành lập có diện tích tự nhiên 6,1862 km² (đạt 29,46% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 10.756 người (đạt 134,45% so với tiêu chuẩn) chưa đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 nhưng do yếu tố vị trí địa lý do phía Đông giáp huyện Tứ Kỳ, phía Tây giáp xã Gia Khánh xã này đã có phương án sắp xếp với xã Gia Tân, phía Bắc giáp thành phố Hải Dương, phía Nam giáp huyện Tứ Kỳ và Hoàng Diệu. Xã Hoàng Diệu là địa phương có diện tích tự nhiên và quy mô dân số lớn và ngăn cách bởi cánh đồng, bởi đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, do đó chỉ có thể sắp xếp hai xã Tân Tiến và Gia Lương với nhau thành xã Gia Tiến. Sắp xếp thêm xã thứ ba, khó tạo sự đồng thuận trong nhân dân ở các địa phương dự kiến sáp nhập và khó khăn trong giải quyết số cán bộ, công chức dôi dư (40 người).

- Xã **Gia Phúc** được thành lập có diện tích tự nhiên 8,1318 km² (đạt 38,72% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 12.816 người (đạt 160,20% so với tiêu chuẩn) chưa đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 nhưng không thể sắp xếp thêm xã thứ ba là do phía Đông giáp xã Tân Tiến và xã Gia Lương hai xã này đã có phương án sắp xếp, sáp nhập với nhau, phía Tây giáp Thị trấn Gia Lộc là đơn vị đã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2019-2021 nay không thể sắp xếp, phía Bắc giáp thành phố Hải Dương, phía Nam giáp xã Hoàng Diệu xã này diện tích tự nhiên và quy mô dân số lớn và ngăn cách bởi cánh đồng, bởi đường ô tô cao tốc Hà Nội-Hải Phòng nếu sắp xếp sẽ khó khăn trong việc đi lại giải quyết thủ tục hành chính của người dân do đó xã Gia Tân chỉ có thể sắp xếp với xã Gia Khánh (thuộc diện khuyến khích sắp xếp) thành xã Gia Phúc. Sắp xếp thêm xã thứ ba, khó tạo sự đồng thuận trong nhân dân ở các địa phương dự kiến sáp nhập và khó khăn trong giải quyết số cán bộ, công chức dôi dư (40 người).

- Xã **Nhật Quang** được thành lập có diện tích tự nhiên 8,8445 km² (đạt 42,12% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 11.739 người (đạt 146,74% so với tiêu chuẩn) chưa đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 nhưng không thể sắp xếp thêm xã thứ ba là do phía Đông giáp xã Đoàn Thượng xã này dự kiến phương án sắp xếp với xã Toàn Thắng giai đoạn 2026-2030, phía Tây giáp huyện Thanh Miện, phía Nam giáp xã Quang Minh xã này đã có phương án sắp xếp với xã Đức Xương, phía Bắc giáp xã Phạm Trấn xã này ngăn cách với các xã bởi con sông nếu sắp xếp sẽ

khó khăn trong việc đi lại giải quyết thủ tục hành chính của người dân do đó xã Nhật Tân chỉ có thể sắp xếp với xã Đồng Quang (thuộc diện khuyến khích sắp xếp) thành xã Nhật Quang. Sắp xếp thêm xã thứ ba, khó tạo sự đồng thuận trong nhân dân ở các địa phương dự kiến sáp nhập và khó khăn trong giải quyết số cán bộ, công chức dôi dư (40 người).

- Xã **Quang Đức** được thành lập có diện tích tự nhiên 9,5313 km² (đạt 45,39% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 12.776 người (đạt 159,70% so với tiêu chuẩn) chưa đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 nhưng không thể sắp xếp thêm xã thứ ba là do phía Đông giáp huyện Ninh Giang, phía Tây giáp huyện Thanh Miện, phía Nam giáp huyện Ninh Giang và huyện Thanh Miện, phía Bắc giáp ba xã trong đó xã Nhật Tân và xã Đồng Quang đã có phương án sắp xếp với nhau, xã Đoàn Thượng (ngăn cách bởi sông) nhưng dự kiến phương án sắp xếp với xã Toàn Thắng giai đoạn 2026-2030, do đó xã Quang Minh chỉ có thể sắp xếp với xã Đức Xương (thuộc diện khuyến khích sắp xếp) thành xã Quang Đức. Sắp xếp thêm xã thứ ba, khó tạo sự đồng thuận trong nhân dân ở các địa phương dự kiến sáp nhập và khó khăn trong giải quyết số cán bộ, công chức dôi dư (40 người).

VI. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN GIA LỘC SAU SẮP XẾP

1. Số lượng ĐVHC cấp xã trước khi sắp xếp: Trước khi sắp xếp huyện Gia Lộc có 18 đơn vị hành chính cấp xã, gồm:

Thị trấn Gia Lộc, các xã Đoàn Thượng, Đồng Quang, Đức Xương, Gia Khánh, Gia Lương, Gia Tân, Hoàng Diệu, Hồng Hưng, Lê Lợi, Nhật Tân, Phạm Trán, Quang Minh, Tân Tiến, Thống Kênh, Thống Nhất, Toàn Thắng, Yết Kiêu.

2. Số lượng ĐVHC cấp xã sau sắp xếp: Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025, huyện Gia Lộc còn **14** đơn vị hành chính cấp xã (**giảm 04 xã**) so với trước khi sắp xếp, gồm:

Thị trấn Gia Lộc, các xã Đoàn Thượng, Hoàng Diệu, Hồng Hưng, Lê Lợi, Phạm Trán, Thống Kênh, Thống Nhất, Toàn Thắng, Yết Kiêu và 04 xã mới: Gia Tiến, Gia Phúc, Quang Đức, Nhật Quang.

3. Số lượng đơn vị hành chính cấp xã giảm do sắp xếp: giảm **04** đơn vị hành chính cấp xã.

Phần IV

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Tác động về hoạt động quản lý nhà nước

1.1. Tác động tích cực:

Việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giúp tinh giản bộ máy, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động quản lý nhà nước ở địa phương địa phương, đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước ở cấp xã được thực hiện một cách hiệu lực, hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý ngân sách, văn hóa- xã hội, an ninh- quốc phòng...

Trong quá trình sắp xếp bộ máy, sẽ lựa chọn được những cán bộ, công chức có năng lực, trình độ, tín nhiệm để bố trí đảm nhận các chức danh đảm bảo đúng theo quy định; góp phần đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

1.2. Tác động tiêu cực:

Quá trình chia tách, sáp nhập quá nhiều, địa giới hành chính thay đổi thường xuyên thiếu ổn định; người dân và doanh nghiệp phải thực hiện rất nhiều thủ tục thay đổi trên sổ sách, giấy tờ hành chính như giấy tờ sở hữu nhà, đất, hộ khẩu, giấy tờ tùy thân, bằng lái xe...

Sau khi sắp xếp, tổ chức bộ máy được tinh gọn, đội ngũ cán bộ, công chức giảm đi đáng kể, trong khi đó, không gian của ĐVHC mới rộng hơn, dân số lớn hơn, vì vậy, sẽ có ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động quản lý nhà nước ở cấp xã. Một số lĩnh vực quản lý nhà nước sẽ gặp nhiều khó khăn như: Quản lý đất đai, quản lý an ninh trật tự...

2. Tác động về kinh tế-xã hội (bao gồm tác động đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và cuộc sống của nhân dân trên địa bàn)

2.1. Tác động tích cực:

Việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã là yếu tố tất yếu khách quan đáp ứng sự phát triển kinh tế, xã hội hiện nay; tạo ra động lực, môi trường và điều kiện cho sự phát triển hơn nữa của kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương theo hướng chuyên dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn; cùng theo đó là sự đáp ứng tốt hơn về cơ sở hạ tầng về giao thông, điện, thông tin liên lạc và các thiết chế văn hóa...cho người dân. Hệ thống giáo dục, y tế được sắp xếp, kiện toàn, nâng cao chất lượng sẽ góp phần phục vụ nhân dân được tốt hơn..

Sau khi sắp xếp sẽ giảm được 04 đơn vị hành chính cấp xã, sẽ tiết kiệm chi ngân sách, tạo điều kiện tập trung các nguồn lực để tăng cường phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi, thực hiện các chính sách an sinh xã hội; góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân và tăng nguồn lực đầu tư để phát triển.

2.2. Tác động tiêu cực:

Trong giai đoạn sáp nhập, việc chỉ đạo, điều hành để tăng trưởng kinh tế của đơn vị hành chính cấp xã mới thành lập sẽ gặp nhiều khó khăn. Ở các đơn vị hành chính trước khi sáp nhập, cơ sở hạ tầng nông thôn tuy đã được đầu tư xây dựng nhưng chưa đồng bộ; thói quen, lối sống về bảo vệ môi trường, trật tự an toàn nông thôn một số người dân còn hạn chế; việc huy động các nguồn vốn đầu tư chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội còn gặp khó khăn.

Với phạm vi, quy mô dân số lớn hơn, các thiết chế văn hóa trước đây (Nhà văn hóa, khu thể thao...) không còn đáp ứng được nhu cầu của người dân trong ĐVHC mới, trong khi đó những khó khăn về kinh phí cải tạo, xây dựng mới, bố trí địa điểm quỹ đất.. sẽ gặp rất nhiều khó khăn, cần được quan tâm tháo gỡ... Khi nhập các đơn vị sự nghiệp công lập sẽ có các cơ sở chính và phụ nên ít nhiều ảnh hưởng đến tâm lý của người dân, đặc biệt là người dân phải đến cơ sở y tế xa hơn so với cơ sở y tế khi chưa nhập Trạm; Khó khăn trong việc bố trí, sử dụng cơ sở hạ tầng dôi dư như trụ sở, Trạm y tế, bưu điện...

3. Tác động về quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự xã hội

3.1. Tác động tích cực:

- Với việc sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã sẽ tăng quy mô dân số và diện tích tự nhiên; kinh tế-xã hội phát triển, đời sống vật chất, tinh thần cũng như ý thức cảnh giác của quần chúng nhân dân không ngừng được nâng lên góp phần củng cố nền Quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Công tác an ninh chính trị, trật tự xã hội tiếp tục được giữ vững; Chất lượng cán bộ Ban chỉ huy quân sự xã, dân quân, tự vệ, trung đội cơ động sau khi được kiện toàn theo hướng tinh nhuệ, chất lượng nòng cốt sẽ tham mưu hiệu quả các phương án an ninh- quốc phòng cho địa phương mới.

- Hệ thống giao thông thuận lợi, được đầu tư, nâng cấp giúp cho việc đi lại được thuận lợi, giảm thiểu tai nạn giao thông ; Đặc điểm tình hình về quốc phòng, khu vực phòng thủ các đơn vị có sự tương đồng, do đó sau khi sáp nhập sẽ thuận lợi trong việc diễn tập phòng thủ, tác chiến trên các địa hình.

Hiện nay, cấp xã đã được bố trí Công an chính quy, vì vậy sau khi thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, việc phối hợp hoạt động, tham mưu thực hiện về quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội của địa phương tiếp tục được đảm bảo.

3.2. Tác động tiêu cực:

Địa bàn rộng, dân số đông, nhân lực ít, trong khi đó tình hình tội phạm có nhiều hoạt động phức tạp, có nhiều thủ đoạn để đối phó với lực lượng an ninh nên việc quản lý về an ninh, trật tự và an toàn xã hội sẽ gặp khó khăn nhất định.

4. Tác động về cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công

4.1 Tác động tích cực:

Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã đòi hỏi đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn; thúc đẩy việc thực hiện tốt cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa nền hành chính cung cấp dịch vụ công phục vụ tốt cho người dân, tổ chức trên địa bàn.

Sau khi sáp nhập, việc giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công được thực hiện thông suốt, đồng bộ do được quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng CNTT; chất lượng công chức tiếp nhận và giải quyết TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được quan tâm bố trí.

4.2 Tác động tiêu cực:

Thời gian giải quyết thủ tục hành chính sẽ gặp khó khăn hơn khi lượng giao dịch nhiều hơn, đặc biệt là các thủ tục hành chính liên quan đến nhân thân khi thay đổi đơn vị hành chính.

II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Những thuận lợi:

- Có sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của các cấp ủy đảng, chính quyền từ Trung ương đến cơ sở. Giai đoạn 2019-2021, do có sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của các cấp, sự đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên và nhân dân huyện đã thực hiện sắp xếp sáp nhập 05 đơn vị hành chính cấp xã thành công, đảm bảo quy định.

- Việc sáp nhập những đơn vị hành chính cấp xã có quy mô nhỏ thành đơn vị hành chính có quy mô lớn hơn sẽ tạo điều kiện tập trung được các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch, tập trung đầu tư mở rộng sản xuất theo hướng hiện đại, phát huy có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh về tài nguyên, vị trí địa lý để phát triển.

- Việc đầu tư cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi được tập trung hơn, tránh việc đầu tư xây dựng dàn trải trong khi nhu cầu sử dụng còn hạn chế; thu gọn đầu mối các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa.

- Việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã đến năm 2025 sẽ tạo ra thay đổi tích cực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính nhà nước; tinh giản bộ máy, tiết kiệm chi ngân sách, góp phần vào sự thành công của cải cách chính sách tiền lương, nâng cao đời sống cán bộ, công chức.

2. Những khó khăn, vướng mắc:

- Việc sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã không đạt tiêu chuẩn về diện tích, dân số theo quy định, mặc dù đã tính đến các yếu tố cơ bản khác như lịch sử - truyền thống, địa lý - tự nhiên, dân cư - xã hội, kinh tế, văn hóa, chính trị... tuy nhiên, vẫn có những tác động tiêu cực nhất định đến hoạt động quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất và đời sống của người dân.

- Khi triển khai sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã sẽ gây xáo trộn cho người dân và doanh nghiệp do phải chuyển đổi nhiều giấy tờ có liên quan từ đơn vị hành chính cũ sang đơn vị hành chính mới.

- Việc điều hành ngân sách của xã mới sẽ gặp một số khó khăn vướng mắc, nhất là việc bố trí các nguồn trả nợ đầu tư xây dựng cơ bản và huy động các nguồn xã hội hóa trên địa bàn.

- Trụ sở làm việc của đơn vị hành chính mới sau sáp nhập không đáp ứng yêu cầu, do số lượng cán bộ, đảng viên, công chức lớn hơn quy định; việc quản lý, xử lý các tài sản công dôi dư như các trụ sở, trạm y tế...nếu không được thực hiện tốt sẽ gây sự phản ứng trái chiều trong nhân dân đặc biệt là các công trình mới được đầu tư, nâng cấp.

- Việc sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã sẽ tác động đến nhiều cấp, nhiều ngành, nhiều cơ quan, đơn vị, nhiều vị trí việc làm. Đội ngũ cán bộ, công chức sau khi sắp xếp dôi dư nhiều, khó khăn khi kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, vì có nhiều cán bộ, công chức còn trẻ, hằng năm luôn được đánh giá hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ được giao và vẫn muốn được tiếp tục công tác, cống hiến. Cấp trưởng MTTQ và các tổ chức chính trị-xã hội dôi dư khó thực hiện bố trí sắp xếp và thực hiện chế độ chính sách...

3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc (bao gồm các nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan)

3.1 Nguyên nhân khách quan:

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chưa đầy đủ, tính thực tế còn hạn chế nên khó khăn áp dụng văn bản trong thực hiện sắp xếp;

Văn bản quy định chế độ, chính sách để giải quyết dôi dư chưa thỏa đáng. Cơ chế, chính sách khuyến khích việc sắp xếp tinh gọn tổ chức, biên chế chưa phù hợp, thiếu mạnh mẽ.

3.2 Nguyên nhân chủ quan:

- Nhận thức của một số cấp ủy đảng, chính quyền; một số cán bộ, công chức, đảng viên và nhân dân về chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã có mặt còn hạn chế. Các hoạt động quản lý nhà nước và đời sống của nhân dân đang được ổn định, tâm lý của một bộ phận cán bộ, công chức và nhân dân ngại thay đổi khi thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã.

- Trình độ, năng lực quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ, công chức ở một số vị trí còn yếu, chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu trong thời kỳ mới.

- Khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã số lượng cán bộ, công chức bước đầu sẽ tăng, trong khi cơ sở vật chất chưa đáp ứng được nhu cầu làm việc của xã mới.

4. Giải pháp khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã.

4.1 Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng về công tác sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã; quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, quy định của pháp luật về sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan trong hệ thống chính trị bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy thành lập Ban Chỉ đạo sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã do đồng chí Bí thư Huyện ủy làm Trưởng ban, các đồng chí Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy; Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện làm Phó ban. Tham mưu phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban chỉ đạo. Thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án. Kịp thời chỉ đạo, giải quyết những vướng mắc, khó khăn đối với đơn vị hành chính mới hình thành sau sắp xếp, sáp nhập.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện; kết quả sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã phù hợp theo quy định là một trong các tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu

4.2 Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, tạo sự thống nhất nhận thức và hành động trong Đảng, để tạo sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân về mục tiêu, mục đích của việc sáp nhập.

Tập trung tuyên truyền làm rõ tầm quan trọng, ý nghĩa và những tác động tích cực của việc thực hiện chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã đối với sự phát triển kinh tế-xã hội; sự tinh gọn và hiệu lực, hiệu quả tổ chức bộ máy của cả hệ thống chính trị. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương trên. Làm cho mọi tầng lớp nhân dân, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động thông suốt về nhận thức tư tưởng, thống nhất trong chỉ đạo và thực hiện; tạo sự nhất trí, ủng hộ cao trong cán bộ, công chức, đảng viên, nhân dân ở các địa phương trực tiếp triển khai chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã. Công tác tuyên truyền phải đóng góp tích cực vào việc tạo sự thống nhất tư tưởng, hành động và phản ánh trung thực, sinh động, theo sát lộ trình, yêu cầu, nhiệm vụ của việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã.

Tăng cường theo dõi, nắm bắt, dự báo tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, kịp thời phát hiện và tham gia giải quyết làm ổn định tình hình khi có những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai; chủ động đấu tranh, phản bác các luận

điều xuyên tạc, kích động nhân dân của kẻ xấu phá hoại hay trục lợi từ việc thực hiện chủ trương này...

4.3. Tập trung kiện toàn, chuyển đổi bộ máy phù hợp với quy mô, tính chất của ĐVHC xã mới thành lập. Thực hiện nghiêm việc rà soát, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan, đơn vị có số lượng cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc cao hơn số lượng biên chế được giao để bố trí, phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tiêu chuẩn, chức danh, yêu cầu công việc.

Rà soát, điều chỉnh phương án xử lý, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn, đặc biệt là trong lĩnh vực y tế, giáo dục, để bảo đảm tốt hơn, thuận lợi hơn việc cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công thiết yếu cho người dân.

4.4. Chủ động cân đối, bố trí nguồn ngân sách để đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các trụ sở làm việc được tiếp tục sử dụng phục vụ hoạt động của ĐVHC xã mới hình thành sau sắp xếp đáp ứng yêu cầu về điều kiện làm việc. Bố trí đủ nguồn lực và có cơ chế, chính sách phù hợp đối với những cán bộ, công chức, viên chức... chịu tác động trực tiếp trong quá trình sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bộ máy.

Có giải pháp hỗ trợ kinh phí cho các địa phương, có cơ chế chính sách thiết thực để thuận lợi trong quá trình sắp xếp đội ngũ, giải quyết dôi dư.

4.5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã. Thành lập các Đoàn kiểm tra kiểm tra công tác quán triệt, triển khai Kế hoạch, triển khai thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2025 và việc thực hiện các nội dung: Niêm yết tài liệu phục vụ lấy ý kiến cử tri; Lập danh sách cử tri và niêm yết tại trụ sở làm việc, các nhà văn hóa thôn, khu dân cư thuộc các xã; Tổ chức in phiếu lấy ý kiến cử tri; phát phiếu lấy ý kiến cử tri, đồng thời, tập trung, tăng cường chỉ đạo việc tuyên truyền, vận động, thuyết phục để tạo sự đồng thuận của cử tri trên địa bàn rồi mới tổ chức lấy ý kiến của cử tri; Tổ chức lấy ý kiến cử tri trên địa bàn đối với Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị định của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC; Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ sắp xếp đơn vị hành chính...

III. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN VIỆC SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Kế hoạch và lộ trình thực hiện

a) Năm 2023.

- Tiến hành rà soát các tiêu chuẩn theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15; xác định ĐVHC cấp xã thuộc diện phải sắp xếp theo Kết luận số 48-KL/TW, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15, Nghị quyết số 117/NQ-CP, Chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy, Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo và

dự kiến phương án của UBND tỉnh để dự kiến phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện.

- Đây mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương; Chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy và Kế hoạch của UBND tỉnh, trong đó cần coi trọng công tác chính trị tư tưởng, thuyết phục, vận động tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động và sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện.

- Ban hành Kế hoạch, triển khai thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2025; Xây dựng phương án tổng thể, Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện, thực hiện các trình tự, thủ tục và báo cáo theo quy định.

b) Năm 2024.

- Hoàn thành việc sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 theo Kế hoạch, ĐVHC mới sau sắp xếp chính thức hoạt động từ ngày **01/7/2024**.

- Tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

- Tập trung giải quyết dứt điểm chế độ, chính sách dôi dư tại các cơ quan tổ chức, đơn vị ở ĐVHC cấp xã đã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2019-2021; Rà soát, tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức... dôi dư tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 -2025. Triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù (nếu có) tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

- Rà soát, xây dựng phương án sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

- Thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị và thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

c) Năm 2025

- Tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 (trong đó có những ĐVHC hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025).

- Tiếp tục tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết chế độ, chính sách dôi dư đối với cán bộ, công chức sau đại hội đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 ở những ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025. Tiếp tục triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù (nếu có) tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Hoàn thành việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

- Triển khai, phối hợp thực hiện công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ,

bản đồ địa giới ĐVHC các cấp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025.

- Sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025.

2. Dự kiến kinh phí triển khai thực hiện

Từ nguồn ngân sách nhà nước: do ngân sách tỉnh hỗ trợ và ngân sách huyện, xã bố trí theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030, các tiêu chuẩn, định mức chi hiện hành có liên quan đến các nội dung chi của việc sắp xếp để bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ sắp xếp ĐVHC cấp xã.

Giao Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện tham mưu bố trí, cấp bổ sung kinh phí thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2025; chủ trì, phối hợp với các phòng, cơ quan và UBND các xã xây dựng phương án hỗ trợ tài chính cho các xã sáp nhập, đảm bảo hoạt động ổn định sau sắp xếp.

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ.

*** Nguyên tắc sắp xếp.**

- Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu cơ quan, tổ chức và đúng với các quy định, trình tự, thủ tục của việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Phải khách quan, dân chủ, công tâm, công khai, đồng thời phải đáp ứng yêu cầu cân đối hài hòa về số lượng cán bộ, công chức giữa các địa phương cũ (Gia Lương và Tân Tiến, Gia Tân và Gia Khánh, Đông Quang và Nhật Tân, Quang Minh và Đức Xương) khi bố trí cán bộ, công chức...của đơn vị hành chính mới, đảm bảo sự ổn định và phát triển của các địa phương.

- Việc sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cơ bản đảm bảo phù hợp với chức vụ đang đảm nhiệm, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ, vị trí việc làm và đảm bảo biên chế được giao.

- Coi trọng công tác tư tưởng, thực hiện tốt công tác tuyên truyền làm cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân thông suốt về tư tưởng, thống nhất về nhận thức để tự giác thực hiện tốt việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khi sáp nhập xã Tân Tiến và xã Gia Lương thành xã Gia Tiên, xã Gia Tân và Gia Khánh thành xã Gia Phúc, xã Quang Minh và xã Đức Xương thành xã Quang Đức, xã Nhật Tân và xã Đông Quang thành xã Nhật Quang.

- Việc sắp xếp thực hiện theo quy định và chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh và các cơ quan ngành dọc cấp trên.

* Về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan, tổ chức sau sắp xếp ĐVHC cấp xã:

Khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã để hình thành một ĐVHC mới cùng cấp thì thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị ở ĐVHC cấp xã mới như sau:

+ Đối với tổ chức của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã: Thực hiện theo quy định của Trung ương và hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, ngành dọc cấp trên và chỉ đạo của Huyện ủy.

+ Đối với tổ chức chính quyền địa phương và hoạt động của Hội đồng nhân dân (HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã: Thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 10 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15.

+ Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập: *Thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 10 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 và các văn bản chỉ đạo của trung ương, của tỉnh*

+ Đối với lực lượng Công an xã chính quy: Thực hiện theo hướng dẫn của Công an tỉnh và huyện.

*** Nội dung sắp xếp**

Thực hiện sắp xếp tổ chức Đảng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp, Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các tổ chức, cơ quan trên địa bàn 02 xã sáp nhập thành lập 01 đơn vị hành chính xã mới (**08 xã cũ sáp nhập thành lập 04 đơn vị hành chính xã mới**)

1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, tổ chức sau sắp xếp:

Sau khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã có hiệu lực và căn cứ chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong thời hạn 30, các địa phương ngày sẽ tiến hành kiện toàn Đảng ủy, HĐND, UBND và các tổ chức chính trị xã hội, các vị trí công chức theo Đề án vị trí việc làm ở xã mới thành lập.

*** Phương án.**

1.1. Đối với xã Gia Tiến mới thành lập

1.1.1. Tổ chức Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị- xã hội cấp xã:

Thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, hướng dẫn của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên.

Hiện có tổng số 527 đảng viên, sinh hoạt tại 18 chi bộ. Trong đó, 08 chi bộ thôn, 06 chi bộ trường học, 00 chi bộ Y tế và 02 chi bộ dân quân cơ động; 02 chi bộ công an; 00 chi bộ doanh nghiệp ngoài nhà nước.

1.1.2. Hội đồng nhân dân xã (thực hiện theo Điều 134, Luật Tổ chức chính quyền địa phương):

- Sáp nhập Hội đồng nhân dân các xã Gia Lương, Tân Tiến thành lập Hội đồng nhân dân xã Gia Tiến mới thành lập.

+ Sau khi sáp nhập Hội đồng nhân dân xã Gia Tiến mới có 48 đại biểu HĐND xã (Gồm 24 đại biểu HĐND xã Gia Lương, 24 đại biểu HĐND xã Tân Tiến) và tiếp tục hoạt động cho đến hết nhiệm kỳ 2021- 2026.

+ Tại kỳ họp thứ nhất của HĐND xã Gia Tiến mới, tổ chức bầu các chức danh của HĐND, UBND theo quy định tại Điều 83 của Luật Tổ chức Chính

quyền địa phương năm 2015 và hoạt động cho đến khi HĐND khóa mới được bầu ra.

1.1.3. Ủy ban nhân dân xã

Thành lập UBND xã Gia Tiên trên cơ sở sáp nhập UBND 02 xã Tân Tiến và Gia Lương

1.1.4. Hệ thống trường học trên địa bàn xã:

Việc rà soát, sắp xếp các trường học thực hiện theo quy định và chỉ đạo của tỉnh, hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo (Công văn số 1488/SGDĐT-TCCB ngày 31/8/2023 của Sở GD và ĐT). Thực hiện sau ngày 01/7/2024.

*** Trường Mầm non:**

Có 02 trường mầm non Gia Lương, Tân Tiến với 571 học sinh, 25 lớp; Đội ngũ hiện có gồm 58 người (02 Hiệu trưởng, 04 Phó HT, 50 giáo viên, 02 nhân viên).

*** Trường Tiểu học:**

Có 02 trường Tiểu học Gia Lương, Tân Tiến với 892 học sinh, 30 lớp; Đội ngũ hiện có gồm 50 người (02 Hiệu trưởng, 02 Phó HT, 40 giáo viên, 06 nhân viên).

*** Trường THCS:**

Hiện có 02 trường THCS Gia Lương, Tân Tiến với 645 học sinh, 19 lớp; Đội ngũ hiện có gồm 39 người (02 Hiệu trưởng, 02 Phó HT, 27 giáo viên, 08 nhân viên).

1.1.5. Trạm y tế:

Thực hiện rà soát, sắp xếp, quản lý, sử dụng trụ sở, đội ngũ theo quy định và chỉ đạo, hướng dẫn của ngành y tế.

1.1.6. Thôn.

Sau khi thành lập, xã Gia Tiên mới có 08 thôn, gồm: Thành Lập, Cộng Hòa, Đồng Tâm, Xuân Trình, Lũy Dương, Quán Đào, Đông Cạn, Tam Lương.

1.1.7. Thiết chế văn hóa, công trình văn hóa thể thao:

Thực hiện kiểm kê, rà soát, quản lý, sử dụng theo quy định và hướng dẫn của Sở Văn hóa TTDL và phòng Văn hóa- TT huyện.

1.2. Đối với xã Gia Phúc mới thành lập

1.2.1. Tổ chức Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị- xã hội cấp xã

Thực hiện theo quy định và hướng dẫn của ban Tổ chức Tỉnh ủy, hướng dẫn của MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội cấp trên.

Hiện có tổng số 712 đảng viên, sinh hoạt tại 18 chi bộ. Trong đó, 07 chi bộ thôn, 06 chi bộ trường học, 00 chi bộ Y tế và 02 chi bộ dân quân cơ động; 02 chi bộ công an; 01 chi bộ doanh nghiệp ngoài nhà nước.

1.2.2. Hội đồng nhân dân xã (thực hiện theo Điều 134, Luật Tổ chức chính quyền địa phương):

- Sáp nhập Hội đồng nhân dân các xã Gia Tân, Gia Khánh thành lập Hội đồng nhân dân xã **Gia Phúc** mới.

+ Sau khi sáp nhập Hội đồng nhân dân xã Gia Phúc mới có 47 đại biểu HĐND xã (Gồm 23 đại biểu HĐND xã Gia Tân, 24 đại biểu HĐND xã Gia Khánh) và tiếp tục hoạt động cho đến hết nhiệm kỳ 2021-2026.

+ Tại kỳ họp thứ nhất của HĐND xã Gia Phúc mới, tổ chức bầu các chức danh của HĐND, UBND theo quy định tại điều 83 của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 và hoạt động cho đến khi HĐND khóa mới được bầu ra.

1.2.3. Ủy ban nhân dân xã.

Thành lập Ủy ban nhân dân xã **Gia Phúc** trên cơ sở sáp nhập UBND 02 xã Gia Tân và Gia Khánh.

1.2.4. Hệ thống trường học trên địa bàn xã:

Việc rà soát, sắp xếp các trường học thực hiện theo quy định và chỉ đạo của tỉnh, hướng dẫn của Sở Giáo dục và ĐT (Công văn số 1488/SGDĐT-TCCB ngày 31/8/2023 của Sở GD và ĐT). Thực hiện sau ngày 01/7/2024.

*** Trường Mầm non:**

Có 02 trường mầm non Gia Tân, Gia Khánh với 621 học sinh, 25 lớp; Đội ngũ hiện có gồm 57 người (02 Hiệu trưởng, 04 Phó HT, 49 giáo viên, 02 nhân viên).

*** Trường Tiểu học:**

Có 02 trường Tiểu học Gia Tân, Gia Khánh với 923 học sinh, 32 lớp; Đội ngũ hiện có gồm 51 người (02 Hiệu trưởng, 02 Phó HT, 42 giáo viên, 05 nhân viên).

*** Trường THCS:**

Có 02 trường THCS Gia Tân, Gia Khánh với 762 học sinh, 20 lớp; Đội ngũ hiện có gồm 45 người (02 Hiệu trưởng, 02 Phó HT, 33 giáo viên, 08 nhân viên).

1.2.5. Trạm y tế:

Thực hiện rà soát, sắp xếp, quản lý, sử dụng trụ sở, đội ngũ theo quy định và chỉ đạo, hướng dẫn của ngành y tế.

1.2.6. Thôn.

Sau khi thành lập, xã Gia Phúc mới có 07 thôn, gồm: Bình Đê, Cao Lý, Gia Bùi, Cao Dương, An Tân, Lăng Xuyên, Phúc Tân.

1.2.7. Thiết chế văn hóa, công trình văn hóa thể thao:

Thực hiện kiểm kê, rà soát, quản lý, sử dụng theo quy định và hướng dẫn của Sở Văn hóa TTDL và phòng Văn hóa-TT huyện.

1.3. Đối với xã Nhật Quang mới thành lập

1.3.1. Tổ chức Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị- xã hội cấp xã

Thực hiện theo quy định và hướng dẫn của ban Tổ chức Tỉnh ủy, hướng dẫn của MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội cấp trên.

Hiện có tổng số 533 đảng viên, sinh hoạt tại 19 chi bộ. Trong đó, 09 chi bộ thôn, 06 chi bộ trường học, 00 chi bộ Y tế và 02 chi bộ dân quân cơ động; 02 chi bộ công an; 00 chi bộ doanh nghiệp ngoài nhà nước.

1.3.2. Hội đồng nhân dân xã (thực hiện theo Điều 134, Luật Tổ chức chính quyền địa phương):

- Sáp nhập Hội đồng nhân dân các xã Đồng Quang, Nhật Tân thành lập Hội đồng nhân dân xã Nhật Quang mới.

+ Sau khi sáp nhập Hội đồng nhân dân xã **Nhật Quang** mới có 48 đại biểu HĐND xã (Gồm 24 đại biểu HĐND xã Đồng Quang, 24 đại biểu HĐND xã Nhật Tân) và tiếp tục hoạt động cho đến hết nhiệm kỳ 2021-2026.

+ Tại kỳ họp thứ nhất của HĐND xã Nhật Quang mới, tổ chức bầu các chức danh của HĐND, UBND theo quy định tại Điều 83 của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 và hoạt động cho đến khi HĐND khóa mới được bầu ra.

1.3.3. Ủy ban nhân dân xã.

- Thành lập Ủy ban nhân dân xã **Nhật Quang** trên cơ sở sáp nhập UBND 02 xã Nhật Tân và Đồng Quang.

1.3.4. Hệ thống trường học trên địa bàn xã:

Việc rà soát, sắp xếp các trường học thực hiện theo quy định và chỉ đạo của tỉnh, hướng dẫn của Sở Giáo dục và ĐT (Công văn số 1488/SGDĐT-TCCB ngày 31/8/2023 của Sở GD và ĐT). Thực hiện sau ngày 01/7/2024.

*** Trường Mầm non:**

Có 02 trường mầm non Đồng Quang, Nhật Tân với 668 học sinh, 27 lớp; Đội ngũ hiện có gồm 61 người (02 Hiệu trưởng, 04 Phó HT, 53 giáo viên, 02 nhân viên).

*** Trường Tiểu học:**

Có 02 trường Tiểu học Đồng Quang, Nhật Tân với 921 học sinh, 31 lớp; Đội ngũ hiện có gồm 50 người (02 Hiệu trưởng, 02 Phó HT, 41 giáo viên, 05 nhân viên).

*** Trường THCS:**

Có 02 trường THCS Đồng Quang, Nhật Tân với 640 học sinh, 18 lớp; Đội ngũ hiện có gồm 37 người (02 Hiệu trưởng, 02 Phó HT, 26 giáo viên, 07 nhân viên).

1.3.5. Trạm y tế:

- Trạm y tế: Thực hiện rà soát, sắp xếp, quản lý, sử dụng trụ sở, đội ngũ theo quy định và chỉ đạo, hướng dẫn của ngành y tế.

1.3.6. Thôn.

Sau khi thành lập, xã **Nhật Quang** mới có 09 thôn: Đôn Thư, An Thư, Vĩnh Duệ, Quang Tiên, Đông Trại, Đông Hạ, Đông Thượng, Cao Duệ, Thị Đức.

1.3.7. Thiết chế văn hóa, công trình văn hóa thể thao:

Thực hiện kiểm kê, rà soát, quản lý, sử dụng theo quy định và hướng dẫn của Sở Văn hóa TTDL và phòng Văn hóa-TT huyện.

1.4. Đối với xã Quang Đức mới thành lập

1.4.1. Tổ chức Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị- xã hội cấp xã

Thực hiện theo quy định và hướng dẫn của ban Tổ chức Tỉnh ủy, hướng dẫn của MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội cấp trên.

Hiện có 557 đảng viên (Đức Xương 278, Quang Minh 279) với 20 chi bộ. Trong đó, 09 chi bộ thôn, 06 chi bộ trường học, 00 chi bộ Y tế và 02 chi bộ dân quân cơ động; 02 chi bộ công an; 01 chi bộ doanh nghiệp ngoài nhà nước.

1.4.2. Hội đồng nhân dân xã (thực hiện theo Điều 134, Luật Tổ chức chính quyền địa phương):

- Sáp nhập Hội đồng nhân dân các xã Quang Minh, Đức Xương thành lập Hội đồng nhân dân xã Quang Đức mới thành lập.

+ Sau khi sáp nhập Hội đồng nhân dân xã Quang Đức mới có 47 đại biểu HĐND xã (Gồm 24 đại biểu HĐND xã Quang Minh, 23 đại biểu HĐND xã Đức Xương) và tiếp tục hoạt động cho đến hết nhiệm kỳ 2021-2026.

+ Tại kỳ họp thứ nhất của HĐND xã Quang Đức mới, tổ chức bầu các chức danh của HĐND, UBND theo quy định tại Điều 83 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và hoạt động cho đến khi HĐND khóa mới được bầu ra.

1.4.3. Ủy ban nhân dân xã.

- Thành lập Ủy ban nhân dân xã **Quang Đức** mới trên cơ sở sáp nhập UBND 02 xã Quang Minh và Đức Xương.

1.4.4. Hệ thống trường học trên địa bàn xã:

Việc rà soát, sắp xếp các trường học thực hiện theo quy định và chỉ đạo của tỉnh, hướng dẫn của Sở Giáo dục và ĐT (Công văn số 1488/SGDĐT-TCCB ngày 31/8/2023 của Sở GD và ĐT). Thực hiện sau ngày 01/7/2024.

*** Trường Mầm non:**

Có 02 trường mầm non Quang Minh, Đức Xương với 700 học sinh, 29 lớp; Đội ngũ hiện có gồm 65 người (02 Hiệu trưởng, 04 Phó HT, 57 giáo viên, 02 nhân viên).

*** Trường Tiểu học:**

Có 02 trường Tiểu học Quang Minh, Đức Xương với 1.092 học sinh, 34 lớp; Đội ngũ hiện có gồm 53 người (02 Hiệu trưởng, 02 Phó HT, 44 giáo viên, 05 nhân viên).

*** Trường THCS:**

Có 02 trường THCS Quang Minh, Đức Xương với 799 học sinh, 22 lớp; Đội ngũ hiện có gồm 42 người (02 Hiệu trưởng, 02 Phó HT, 30 giáo viên, 08 nhân viên).

1.4.5. Trạm y tế:

Thực hiện rà soát, sắp xếp, quản lý, sử dụng trụ sở, đội ngũ theo quy định và chỉ đạo, hướng dẫn của ngành y tế.

1.4.6. Thôn.

Sau khi thành lập, xã Quang Đức mới có 09 thôn, gồm: An Vệ, An Cư 1, An Cư 2, Thọ Xương, Hậu Bồng, Minh Tân, Đỗ Xuyên, Đông Hào, Đông Cầu.

1.4.7. Thiết chế văn hóa, công trình văn hóa thể thao:

Thực hiện kiểm kê, rà soát, quản lý, sử dụng theo quy định và hướng dẫn của Sở Văn hóa TTDL và phòng Văn hóa-TT huyện.

*** Lộ trình sắp xếp.**

Thực hiện khi có Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và văn bản chỉ đạo hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sau sắp xếp đơn vị hành chính:

Trước khi sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc các cơ quan, đơn vị trên địa bàn các xã Gia Lương, Tân Tiến, Gia Tân, Gia Khánh, Quang Minh, Đức Xương, Đông Quang, Nhật Tân, tổ chức rà

soát về độ tuổi, trình độ đào tạo, về các điều kiện như sức khỏe, năng lực chuyên môn... của cán bộ, công chức, viên chức, và người lao động để tuyên truyền, vận động; Tổng hợp, đề nghị các cấp giải quyết theo nguyện vọng khi cán bộ, công chức xin nghỉ chế độ theo các văn bản:

+ Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

+ Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan Đảng Cộng sản Việt nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội;

+ Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức;

+ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

+ Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định chức danh, mức phụ cấp, mức hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách và mức khoán kinh phí hoạt động các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh.

*** Phương án sắp xếp cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở xã và thôn.**

2.1. Thực trạng đội ngũ hiện có (thời điểm tháng 01/2024):

2.1.1. Xã Gia Lương:

*** Đội ngũ cán bộ, công chức: 18 người.**

- Cán bộ xã: 10 người.

Bí thư kiêm Chủ tịch HĐND, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Chủ tịch UBND, Phó CT UBND, Phó CT HĐND, Chủ tịch UBMTTQ, Chủ tịch Hội Phụ nữ, Chủ tịch Hội Nông dân, Chủ tịch Hội CCB, Bí thư Đoàn TNCSHCM.

- Công chức xã: 08 người.

02 Văn phòng Thống kê, 01 Văn hóa-Xã hội, 02 Địa chính-Xây dựng và môi trường, 01 Tài chính-Kế toán, 01 Tư pháp-Hộ tịch, 01 Chỉ huy trưởng Quân sự xã..

*** Người hoạt động không chuyên trách ở xã: 03 người.**

2.1.2. Xã Tân Tiến:

*** Đội ngũ cán bộ, công chức: 16 người.**

- Cán bộ xã: 09 người.

Bí thư kiêm Chủ tịch UBND, phó Bí thư TT Đảng ủy kiêm HĐND, Phó CT UBND, Phó CT HĐND, Chủ tịch UBMTTQ, Chủ tịch Hội Phụ nữ, Chủ tịch Hội Nông dân, Chủ tịch Hội CCB, Bí thư Đoàn TNCSHCM.

- Công chức xã: 07 người.

02 Văn phòng Thống kê, 01 Văn hóa-Xã hội, 01 Địa chính-Xây dựng và môi trường, 01 Tài chính-Kế toán, 01 Tư pháp-Hộ tịch, 01 Chỉ huy trưởng Quân sự xã.

*** Người hoạt động không chuyên trách ở xã là 06 người.**

2.1.3. Xã Gia Tân:

*** Đội ngũ cán bộ, công chức hiện có 18 người.**

- Cán bộ xã: 09 người.

Bí thư kiêm Chủ tịch UBND, phó Bí thư TT Đảng ủy kiêm HĐND, Phó CT UBND, Phó CT HĐND, Chủ tịch UBMTTQ, Chủ tịch Hội Phụ nữ, Chủ tịch Hội Nông dân, Chủ tịch Hội CCB, Bí thư Đoàn TNCSHCM.

- Công chức xã: 09 người.

02 Văn phòng Thống kê, 02 Văn hóa-Xã hội, 02 Địa chính-Xây dựng và môi trường, 01 Tài chính-Kế toán, 01 Tư pháp-Hộ tịch, 01 Chỉ huy trưởng Quân sự xã.

*** Người hoạt động không chuyên trách ở xã là 09 người.**

2.1.4. Xã Gia Khánh:

*** Đội ngũ cán bộ, công chức hiện có 18 người.**

- Cán bộ xã: 10 người.

Bí thư kiêm Chủ tịch HĐND, phó Bí thư TT Đảng ủy, Chủ tịch UBND, Phó CT UBND, Phó CT HĐND, Chủ tịch UBMTTQ, Chủ tịch Hội Phụ nữ, Chủ tịch Hội Nông dân, Chủ tịch Hội CCB, Bí thư Đoàn TNCSHCM.

- Công chức xã: 08 người.

02 Văn phòng Thống kê, 02 Văn hóa-Xã hội, 01 Địa chính-Xây dựng và môi trường, 01 Tài chính-Kế toán, 01 Tư pháp-Hộ tịch, 01 Chỉ huy trưởng Quân sự xã.

*** Người hoạt động không chuyên trách ở xã là 08 người.**

2.1.5. Xã Đồng Quang:

*** Đội ngũ cán bộ, công chức hiện có 16 người.**

- Cán bộ xã: 09 người.

Bí thư kiêm Chủ tịch UBND, phó Bí thư TT Đảng ủy kiêm CTHĐND, Phó CT UBND, Phó CT HĐND, Chủ tịch UBMTTQ, Chủ tịch Hội Phụ nữ, Chủ tịch Hội Nông dân, Chủ tịch Hội CCB, Bí thư Đoàn TNCSHCM.

- Công chức xã: 07 người.

02 Văn phòng Thống kê, 01 Văn hóa-Xã hội, 01 Địa chính-Xây dựng và môi trường, 01 Tài chính-Kế toán, 01 Tư pháp-Hộ tịch, 01 Chỉ huy trưởng Quân sự xã.

*** Người hoạt động không chuyên trách ở xã là 07 người.**

2.1.6. Xã Nhật Tân:

*** Đội ngũ cán bộ, công chức hiện có 16 người.**

- Cán bộ xã: 10 người.

Bí thư kiêm CTHĐND, phó Bí thư TT Đảng ủy, Chủ tịch UBND, Phó CT UBND, Phó CT HĐND, Chủ tịch UBMTTQ, Chủ tịch Hội Phụ nữ, Chủ tịch Hội Nông dân, Chủ tịch Hội CCB, Bí thư Đoàn TNCSHCM.

- Công chức xã: 06 người.

02 Văn phòng Thống kê, 01 Văn hóa-Xã hội, 01 Địa chính-Xây dựng và môi trường, 01 Tài chính-Kế toán, 01 Tư pháp-Hộ tịch, 00 Chỉ huy trưởng Quân sự xã.

*** Người hoạt động không chuyên trách ở xã là 09 người.**

2.1.7. Xã Quang Minh.

*** Đội ngũ cán bộ, công chức hiện có 16 người**

- Cán bộ xã: 10 người.

Bí thư Đảng ủy đồng thời làm Chủ tịch UBND, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy kiêm Chủ tịch HĐND, Phó CT UBND, Phó CT HĐND, Chủ tịch UBMTTQ, Chủ tịch Hội Phụ nữ, Chủ tịch Hội Nông dân, Chủ tịch Hội CCB, Bí thư Đoàn TNCSHCM.

- Công chức xã: 06 người.

01 Văn phòng Thống kê, 01 Văn hóa-Xã hội, 01 Địa chính-Xây dựng và môi trường, 01 Tài chính-Kế toán, 01 Tư pháp-Hộ tịch, 01 Chỉ huy trưởng Quân sự xã.

*** Người hoạt động không chuyên trách ở xã là 11 người**

2.1.8. Xã Đức Xương.

*** Đội ngũ cán bộ, công chức hiện có 17 người**

- Cán bộ xã: 10 người.

Bí thư, Phó Bí thư TT Đảng ủy kiêm Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND, Phó CT UBND, Phó CT HĐND, Chủ tịch UBMTTQ, Chủ tịch Hội Phụ nữ, Chủ tịch Hội Nông dân, Chủ tịch Hội CCB, Bí thư Đoàn TNCSHCM.

- Công chức xã: 07 người.

02 Văn phòng Thống kê, 01 Văn hóa-Xã hội, 01 Địa chính-Xây dựng và môi trường, 01 Tài chính-Kế toán, 01 Tư pháp-Hộ tịch, 01 Chỉ huy trưởng Quân sự xã.

*** Người hoạt động không chuyên trách ở xã là 10 người**

2.2. Phương án sắp xếp:

2.2.1. Xã Gia Tiến mới

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã:

Khi sắp xếp cần rà soát, lựa chọn những cán bộ, công chức của các xã Gia Lương, Tân Tiến có đủ trình độ, năng lực, đảm bảo trong độ tuổi quy định và căn cứ Quyết định danh mục, số lượng vị trí việc làm của UBND tỉnh, gắn với tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức về đề bố trí sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức của xã mới thành lập.

Những người còn lại có thể được xem xét sắp xếp, bố trí về các xã khác trên địa bàn huyện, nghỉ hưu hoặc giải quyết chế độ dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã đảm bảo theo quy định hiện hành.

- Đối với những người hoạt động không chuyên trách của xã:

Khi sắp xếp cần lựa chọn những người hoạt động không chuyên trách cấp xã của các xã Gia Lương, Tân Tiến có đủ trình độ, năng lực đảm nhận nhiệm vụ, những người còn lại được nghỉ việc theo quy định và được hưởng chế độ, chính sách theo quy định.

- Những người hoạt động không chuyên trách ở các thôn thực hiện theo hướng dẫn của tỉnh.

- Việc bố trí, sắp xếp thực hiện theo quy định và hướng dẫn của tỉnh, các cơ quan ngành dọc cấp trên của tỉnh.

2.2.2. Xã Gia Phúc mới

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã: Khi sắp xếp cần rà soát, lựa chọn những cán bộ, công chức của các xã Gia Tân, Gia Khánh có đủ trình độ, năng lực, đảm bảo trong độ tuổi quy định và căn cứ Quyết định danh mục, số lượng vị

trí việc làm của UBND tỉnh, gắn với tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức về để bố trí sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức của xã mới thành lập. Những người còn lại có thể được xem xét sắp xếp, bố trí về các xã khác trên địa bàn huyện, nghỉ hưu hoặc giải quyết chế độ dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã đảm bảo theo quy định hiện hành.

- Đối với những người hoạt động không chuyên trách của xã: khi sắp xếp cần lựa chọn những người hoạt động không chuyên trách cấp xã của các xã **Gia Khánh, Gia Tân** có đủ trình độ, năng lực đảm nhận nhiệm vụ, những người còn lại được nghỉ việc theo quy định và được hưởng chế độ, chính sách theo quy định.

- Những người hoạt động không chuyên trách ở các thôn thực hiện theo hướng dẫn của tỉnh.

- Việc bố trí, sắp xếp thực hiện theo quy định và hướng dẫn của tỉnh, các cơ quan ngành dọc cấp trên của tỉnh.

2.2.3. Xã Nhật Quang mới

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã: Khi sắp xếp cần rà soát, lựa chọn những cán bộ, công chức của các xã Đồng Quang, Nhật Tân có đủ trình độ, năng lực, đảm bảo trong độ tuổi quy định và căn cứ Quyết định danh mục, số lượng vị trí việc làm của UBND tỉnh, gắn với tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức về để bố trí sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức của xã mới thành lập. Những người còn lại có thể được xem xét sắp xếp, bố trí về các xã khác trên địa bàn huyện, nghỉ hưu hoặc giải quyết chế độ dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã đảm bảo theo quy định hiện hành.

- Đối với những người hoạt động không chuyên trách của xã: khi sắp xếp cần lựa chọn những người hoạt động không chuyên trách cấp xã của các xã **Việt Tân, Đồng Quang** có đủ trình độ, năng lực đảm nhận nhiệm vụ, những người còn lại được nghỉ việc và được hưởng chế độ, chính sách theo quy định.

- Những người hoạt động không chuyên trách ở các thôn thực hiện theo hướng dẫn của tỉnh.

- Việc bố trí, sắp xếp thực hiện theo quy định và hướng dẫn của tỉnh, các cơ quan ngành dọc cấp trên của tỉnh.

2.2.4. Xã Quang Đức mới

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã: Khi sắp xếp cần rà soát, lựa chọn những cán bộ, công chức của các xã Quang Minh, Đức Xương có đủ trình độ, năng lực, đảm bảo trong độ tuổi quy định và căn cứ Quyết định danh mục, số lượng vị trí việc làm của UBND tỉnh, gắn với tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức về để bố trí sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức của xã mới thành lập. Những người còn lại có thể được xem xét sắp xếp, bố trí về các xã khác trên địa bàn huyện, nghỉ hưu hoặc giải quyết chế độ dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã đảm bảo theo quy định hiện hành.

- Đối với những người hoạt động không chuyên trách của xã: khi sắp xếp cần lựa chọn những người hoạt động không chuyên trách cấp xã của các xã **Quang Minh, Đức Xương** có đủ trình độ, năng lực đảm nhận nhiệm vụ, những người còn lại được nghỉ việc theo quy định và được hưởng chế độ, chính sách theo quy định.

- Những người hoạt động không chuyên trách ở các thôn thực hiện theo hướng dẫn của tỉnh.

- Việc bố trí, sắp xếp thực hiện theo quy định và hướng dẫn của tỉnh, các cơ quan ngành dọc cấp trên của tỉnh.

3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp

Phòng Nội vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện việc rà soát, báo cáo; tham mưu điều chỉnh: Chỉ tiêu số lượng người làm việc (biên chế viên chức) đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục được cấp có thẩm quyền giao giai đoạn 2022-2026; Biên chế cán bộ, công chức cấp xã và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu dân cư, bảo đảm phù hợp với lộ trình thực hiện sắp xếp, bố trí số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại ĐVHC cấp xã sau sắp xếp theo quy định tại Điều 11 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 và đề án, kế hoạch của tỉnh, huyện. Định kỳ tháng 11 hàng năm tổng hợp tham mưu UBND huyện báo cáo UBND tỉnh việc điều chỉnh số lượng biên chế viên chức và biên chế cán bộ, công chức cấp xã theo quy định.

Trên cơ sở rà soát, điều chỉnh chỉ tiêu biên chế viên chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục, cán bộ, công chức cấp xã và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nêu trên, xác định rõ số viên chức, số cán bộ, công chức cấp xã và số người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu dân cư dôi dư (bao gồm cả người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý) để giải quyết chế độ, chính sách theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15, trong đó:

+ Việc tuyển dụng, tiếp nhận, điều động, luân chuyển, bố trí, phân công công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu dân cư dôi dư do sắp xếp ĐVHC cấp xã đến làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong hệ thống chính trị: Thực hiện theo quy định của Luật Cán bộ, công chức năm 2008 và Luật Viên chức năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2019); Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức và Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

+ Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu dân cư dôi dư do sắp xếp ĐVHC cấp xã có nguyện vọng thôi việc, nghỉ hưu thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý quyết định thực hiện chính sách, chế độ như sau: (1) Nếu thuộc đối tượng tinh giản biên chế thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế; (2) Nếu không thuộc đối tượng tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP thì thực hiện chế độ thôi việc, nghỉ hưu theo quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ quy định chế độ, chính

sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội; Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức; Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

Việc giải quyết chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách ở xã, thôn dôi dư do sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn thực hiện theo quy định của Trung ương, của tỉnh và ngành dọc cấp trên.

V. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ.

5.1 Đối với xã Gia Tiến mới.

Ủy ban nhân dân đơn vị hành chính cấp xã mới thành lập tiếp nhận trụ sở làm việc, tài sản công do xã Gia Lương và Tân Tiến bàn giao ngay sau Hội nghị công bố việc sáp nhập, thực hiện quản lý và sử dụng theo quy định và hướng dẫn của Sở Tài chính và Phòng Tài chính- KH huyện .

Trụ sở làm việc, tài sản công của Đảng ủy, HĐND-UBND, MTTQ, các đoàn thể của xã **Gia Tiến**: sử dụng toàn bộ trụ sở làm việc, tài sản công của xã Gia Lương (cũ).

- Trường học: Sử dụng nguyên trạng địa điểm, cơ sở vật chất của các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn của 02 xã trước khi sáp nhập để thực hiện nhiệm vụ.

- Trạm y tế: Thực hiện quản lý, sử dụng theo chỉ đạo, hướng dẫn của ngành y tế.

- Trụ sở, tài sản công còn dôi dư: Trụ sở làm việc xã Tân Tiến cũ, điều chuyển để mở rộng trường THCS Tân Tiến, trong tháng 7/2024.

5.2. Đối với xã Gia Phúc mới.

Ủy ban nhân dân đơn vị hành chính cấp xã mới thành lập tiếp nhận trụ sở làm việc, tài sản công do xã Gia Tân và Gia Khánh bàn giao ngay sau Hội nghị công bố việc sáp nhập, thực hiện quản lý và sử dụng theo quy định và hướng dẫn của Sở Tài chính và Phòng Tài chính- KH huyện .

Trụ sở làm việc, tài sản công của Đảng ủy, HĐND-UBND, MTTQ, các đoàn thể của xã **Gia Phúc**: sử dụng toàn bộ trụ sở làm việc, tài sản công của xã Gia Khánh (cũ).

- Trường học: Sử dụng nguyên trạng địa điểm, cơ sở vật chất của các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn của 02 xã trước khi sáp nhập để thực hiện nhiệm vụ.

- Trạm y tế: Thực hiện quản lý, sử dụng theo chỉ đạo, hướng dẫn của ngành y tế.

- Trụ sở, tài sản công còn dôi dư: Trụ sở làm việc xã Gia Tân cũ, giữ lại tiếp tục sử dụng bố trí nơi làm việc cho công an xã; một phần để mở rộng trường THCS Gia Tân, trong tháng 7/2024.

5.3 Đối với xã Nhật Quang mới

Ủy ban nhân dân đơn vị hành chính cấp xã mới thành lập tiếp nhận trụ sở làm việc, tài sản công do xã Nhật Tân và Đồng Quang bàn giao ngay sau Hội nghị công bố việc sáp nhập, thực hiện quản lý và sử dụng theo quy định và hướng dẫn của Sở Tài chính và Phòng Tài chính- KH huyện .

Trụ sở làm việc, tài sản công của Đảng ủy, HĐND-UBND, MTTQ, các đoàn thể của xã **Nhật Quang**: sử dụng toàn bộ trụ sở làm việc, tài sản công của xã Đồng Quang (cũ).

- Trường học: Sử dụng nguyên trạng địa điểm, cơ sở vật chất của các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn của 02 xã trước khi sáp nhập để thực hiện nhiệm vụ.

- Trạm y tế: Thực hiện quản lý, sử dụng theo chỉ đạo, hướng dẫn của ngành y tế.

- Trụ sở, tài sản công còn dôi dư: Trụ sở làm việc xã Nhật Tân cũ, giữ lại tiếp tục sử dụng bố trí nơi làm việc cho công an xã; làm nhà văn hóa thôn Cao Duệ, trong tháng 7/2024.

5.4. Đối với xã Quang Đức mới.

Ủy ban nhân dân đơn vị hành chính cấp xã mới thành lập tiếp nhận trụ sở làm việc, tài sản công do xã Quang Minh và Đức Xương bàn giao ngay sau Hội nghị công bố việc sáp nhập, thực hiện quản lý và sử dụng theo quy định và hướng dẫn của Sở Tài chính và Phòng Tài chính- KH huyện .

Trụ sở làm việc, tài sản công của Đảng ủy, HĐND-UBND, MTTQ, các đoàn thể của xã **Quang Đức**: sử dụng toàn bộ trụ sở làm việc, tài sản công của xã Đức Xương (cũ).

-Trường học: Sử dụng nguyên trạng địa điểm, cơ sở vật chất của các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn của 02 xã trước khi sáp nhập để thực hiện nhiệm vụ.

- Trạm y tế: Thực hiện quản lý, sử dụng theo chỉ đạo, hướng dẫn của ngành y tế.

- Trụ sở, tài sản công còn dôi dư: Trụ sở làm việc xã Quang Minh cũ, Giữ lại tiếp tục sử dụng bố trí nơi làm việc cho công an xã; làm nhà văn hóa thôn Minh Tân, trong tháng 7/2024.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo:

1.1. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nắm bắt tình hình dư luận xã hội; xây dựng đề cương tuyên truyền, bản tin nội bộ để hướng dẫn cơ sở trong công tác tuyên truyền.

1.2. Ban Dân vận Huyện ủy hướng dẫn, chỉ đạo công tác nắm bắt tình hình, phối hợp tuyên truyền, vận động nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân và dư luận xã hội trong việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

1.3. Ban Tổ chức Huyện ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy:

- Lập phương án, hướng dẫn, kiện toàn, sắp xếp bộ máy các tổ chức đảng ở cấp xã khi thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện rà soát đội ngũ cán bộ, dự kiến, đề xuất, tham mưu cho Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ cấp xã trình cấp có thẩm quyền quyết định;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết chế độ chính sách đối với cán bộ dôi dư khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

1.4. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết kịp thời những thắc mắc, khiếu nại liên quan đến việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã theo thẩm quyền; hướng dẫn các các đơn vị hành chính cấp xã mới kiện toàn bộ máy Ủy ban Kiểm tra của cơ sở.

1.5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện:

- Phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, đoàn viên và Nhân dân nâng cao nhận thức và ủng hộ, tích cực tham gia thực hiện chủ trương của trung ương, của tỉnh, của huyện về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc kiện toàn tổ chức Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã sau khi sáp nhập; Phối hợp với Đảng ủy các xã kiện toàn tổ chức, cán bộ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị- xã hội các đơn vị hành chính cấp xã mới.

1.6. Ban Chỉ huy Quân sự huyện: Tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn các xã rà soát, sắp xếp trụ sở, tài sản, kiện toàn đội ngũ quân sự cấp xã và các vấn đề có liên quan theo quy định và chỉ đạo của UBND tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

1.7. Công an huyện: Tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn các xã rà soát, sắp xếp trụ sở, tài sản, kiện toàn đội ngũ công an cấp xã và các vấn đề có liên quan theo quy định và chỉ đạo của UBND tỉnh, Công an tỉnh.

1.8. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách khu, Huyện ủy viên phụ trách xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và Kế hoạch của huyện.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan

2.1. Phòng Nội vụ:

- Là cơ quan thường trực, có trách nhiệm tham mưu UBND huyện xây dựng Phương án, Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện thuộc diện phải sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 (Theo mẫu hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở Nội vụ tỉnh); ban hành văn bản hướng dẫn chỉ đạo, tổ chức hội nghị triển khai và thực hiện các công việc liên quan đến sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện;

- Tham mưu, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đề UBND các xã triển khai thực hiện các bước đảm bảo trình tự theo quy định; Phối hợp với các cơ quan thẩm định hồ sơ, đề án theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo thời gian, tiến độ theo kế hoạch; định kỳ tổng hợp kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo quy định. Lập dự toán kinh phí phục vụ công tác chỉ đạo thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên đại bàn giai đoạn 2023-2025 của cấp huyện báo cáo UBND huyện và Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

- Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ, tham mưu UBND huyện trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét thông qua những nội dung cơ bản của Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện và báo cáo các cơ quan có thẩm quyền.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho Huyện ủy, UBND huyện sắp xếp tổ chức bộ máy của các đơn vị hành chính cấp xã mới.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan đơn vị, địa phương tham mưu giúp UBND huyện sắp xếp đội ngũ công chức cấp xã tại các đơn vị hành chính xã mới sau sáp nhập và tham mưu giúp UBND huyện xem xét, quyết định và đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách dôi dư khi thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

2.2. Văn phòng HĐND và UBND huyện

- Phối hợp với phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện tổ chức hội nghị triển khai, quán triệt, thực hiện các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương; Chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy; Kế hoạch và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của UBND tỉnh, Kế hoạch của UBND huyện về triển khai thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 và thực hiện các công việc liên quan đến sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện;

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của huyện về triển khai thực hiện Đề án, Kế hoạch thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã.

2.3. Phòng Tài chính và Kế hoạch:

- Tham mưu UBND huyện bố trí, cấp bổ sung kinh phí để cấp huyện, cấp xã, các đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2025; kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã thôi không tham gia công tác; hướng dẫn UBND các xã thực hiện quản lý và bàn giao tài sản, tài chính và thực hiện chi trả chế độ hỗ trợ đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu giúp UBND huyện phương án xử lý tài sản, trụ sở làm việc tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; việc thực hiện quy định về miễn phí, lệ phí khi thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

- Hướng dẫn các xã và các cơ quan đơn vị có liên quan lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025.

- Hướng dẫn việc thực hiện nguồn vốn đầu tư công tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; quy định về việc hưởng ưu đãi đầu tư, thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư trong trường hợp sắp xếp ĐVHC làm thay đổi về địa giới ĐVHC theo quy định.

2.4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện báo cáo bổ sung nội dung về sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025

và giai đoạn 2026 - 2030 trong quy hoạch huyện; hướng dẫn việc rà soát, điều chỉnh các quy hoạch của các xã theo hướng dẫn của tỉnh đối với các ĐVHC cấp xã thuộc diện thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.

- Hướng dẫn UBND các xã trong việc quản lý, nâng cấp, đầu tư hạ tầng giao thông nông thôn đối với các xã thuộc diện sắp xếp trong quá trình trước, trong và sau khi thực hiện việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

2.5. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã rà soát lại toàn bộ diện tích tự nhiên theo số liệu kiểm kê đất đai của từng ĐVHC thuộc diện sắp xếp, xác định diện tích đất sử dụng của mỗi ĐVHC sau khi sáp nhập;

- Hướng dẫn thực hiện việc cấp, đổi Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất cho các cơ quan, tổ chức cá nhân trên địa bàn các ĐVHC mới.

- Hướng dẫn việc rà soát, chỉnh lý hồ sơ địa chính sau khi sắp xếp ĐVHC do thay đổi đường địa giới hành chính và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

2.6. Phòng Văn hóa và Thông tin:

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nắm bắt tình hình dư luận xã hội; hướng dẫn tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã, thời gian bắt đầu từ khi Kế hoạch này được ban hành cho đến khi tiến hành sơ kết thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025.

- Tham mưu UBND huyện hướng dẫn việc rà soát, điều chỉnh và thực hiện việc xác định ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp có di tích được công nhận, xếp hạng là di sản văn hóa hoặc di tích lịch sử đảm bảo phù hợp và đúng quy định.

2.7. Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội: Tham mưu UBND huyện hướng dẫn việc thực hiện dự án và các hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030; hướng dẫn việc rà soát, thực hiện các chính sách thuộc lĩnh vực lao động - xã hội và chính sách đối với người có công tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

2.8. Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn: Tham mưu UBND huyện hướng dẫn việc thực hiện các chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; hướng dẫn và thực hiện việc công nhận ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; hướng dẫn thành lập Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp theo quy định của pháp luật;

2.9. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã thực hiện sắp xếp tham mưu UBND huyện hướng dẫn việc quản lý, sử dụng cơ sở vật chất của các cơ sở giáo dục công lập, các trung tâm học tập cộng đồng tại các địa phương sau khi thực hiện sắp xếp; xây dựng Đề án sáp nhập các trường học cùng cấp trên địa bàn đơn vị hành chính cấp xã mới sau khi có Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng đơn vị hành chính có hiệu lực thi hành.

2.10. Phòng Tư pháp: Tham mưu UBND huyện hướng dẫn, chỉ đạo tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước có liên quan đến việc sắp xếp các đơn vị hành chính; kiểm tra, thẩm định tính pháp lý của hồ sơ, tài liệu có liên quan; hướng dẫn chuyển đổi giấy tờ, hộ tịch của Nhân dân do thay đổi đơn vị hành chính cấp xã.

2.11. Phòng Y tế: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện hướng dẫn các xã thuộc diện sắp xếp trong việc quản lý, sắp xếp cơ sở y tế cấp xã và cán bộ y tế cơ sở trong quá trình triển khai thực hiện việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện.

2.12. Thanh tra huyện: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện giải quyết, xử lý các ý kiến, kiến nghị, phản ánh của công dân liên quan đến việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã (nếu có).

2.13. Công an huyện: Hướng dẫn, thực hiện việc thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; hướng dẫn việc chuyển đổi địa chỉ cư trú của công dân do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp.

2.14. Ban Chỉ huy Quân sự huyện: Hướng dẫn các xã rà soát, sắp xếp trụ sở, tài sản, kiện toàn đội ngũ quân sự cấp xã và các vấn đề có liên quan theo quy định và chỉ đạo của UBND tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh. Đề xuất miễn nhiệm, bổ nhiệm lực lượng quân sự cấp xã, chỉ đạo thực hiện đảm bảo công tác quốc phòng tại các địa phương trước, trong và sau khi sắp xếp.

2.15. Đài Truyền thanh huyện: Phối hợp với phòng Nội vụ, các cơ quan, đơn vị liên quan và các xã xây dựng chuyên trang, chuyên mục thực hiện việc thông tin, tuyên truyền các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương; Chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy; Kế hoạch và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của UBND tỉnh, Kế hoạch của UBND huyện về triển khai thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; nêu những kết quả đạt được, những gương làm tốt và những bài học kinh nghiệm trong việc triển khai sắp xếp ĐVHC cấp xã, thời gian bắt đầu từ khi Kế hoạch này được ban hành cho đến khi tiến hành sơ kết thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

2.16. Các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo, hướng dẫn cấp xã thực hiện, giải quyết có hiệu quả những vấn đề khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực phụ trách trong quá trình triển khai thực hiện.

2.17. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị- xã hội huyện tăng cường phối hợp chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện để tạo sự đồng thuận, thống nhất cao về nhận thức và hành động, đồng thời chủ động phối hợp, chỉ đạo, hướng dẫn sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy, cán bộ Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tại các xã thực hiện sắp xếp gắn với nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của MTTQ và đoàn thể các cấp.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương; Chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy; Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, Kế hoạch của

UBND huyện về triển khai thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

- Rà soát, tổng hợp, báo cáo thực trạng cơ sở vật chất; đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách xã, thôn, khu dân cư thuộc đơn vị mình;

- Niêm yết tài liệu phục vụ lấy ý kiến cử tri; Lập danh sách cử tri và niêm yết tại trụ sở làm việc, các nhà văn hóa thôn, khu dân cư thuộc đơn vị mình.

- Tổ chức in phiếu lấy ý kiến cử tri; phát phiếu lấy ý kiến cử tri, đồng thời, tập trung, tăng cường chỉ đạo việc tuyên truyền, vận động, thuyết phục để tạo sự đồng thuận của cử tri trên địa bàn rồi mới tổ chức lấy ý kiến của cử tri.

- Tổ chức lấy ý kiến cử tri trên địa bàn đối với Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị định của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC.

- Tổng hợp biên bản lấy ý kiến của cử tri; lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri; hoàn thiện hồ sơ, trình Hội đồng nhân dân xã xem xét thông qua những nội dung cơ bản của Đề án liên quan đến xã mình và báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện đảm bảo quy trình và thời gian quy định.

- Các đơn vị hành chính cấp xã trước khi sắp xếp (xã Tân Tiến, Gia Lương, Gia Tân, Gia Khánh, Nhật Tân, Đồng Quang, Quang Minh, Đức Xương) thực hiện thống kê, báo cáo cụ thể về trụ sở, tài sản công trên địa bàn đến ngày **30/6/2024**; Bàn giao cho đơn vị hành chính cấp xã mới sau sáp nhập vào ngày **01/7/2024**.

- Các đơn vị hành chính cấp xã mới sau sáp nhập (xã Gia Tiên, Gia Phúc, Quang Đức, Nhật Quang) nhận bàn giao, sử dụng, quản lý trụ sở, tài sản công còn dôi dư theo quy định hiện hành và hướng dẫn của tỉnh, của huyện.

- Thực hiện bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất...sau sắp xếp ĐVHC. Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong sinh hoạt và giao dịch ở ĐVHC sau khi sắp xếp, chuyển đổi các loại giấy tờ cho nhân dân, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo thẩm quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận:

- Việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Gia Lộc là nhiệm vụ chính trị quan trọng nhằm thực hiện thắng lợi đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước đã đề ra. Các cấp ủy đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở cần tập trung chỉ đạo và quyết tâm thực hiện có hiệu quả.

- Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2025 đảm bảo chủ trương, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; phù hợp với yêu cầu sắp xếp, tổ chức, tăng quy mô đơn vị hành chính; góp phần tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của tổ chức chính trị, quản lý chính quyền cơ sở; cơ cấu và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; phát huy tiềm năng, nội lực, hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội của huyện.

- Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện Gia Lộc giai đoạn 2023-2025 thực hiện đúng nguyên tắc quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; cả 04 đơn vị hành chính xã mới đều được hình thành do sáp nhập từ 02 đơn vị hành chính xã cũ.

- Sau khi hoàn thành sắp xếp đơn vị hành chính, đơn vị hành chính xã mới có diện tích tự nhiên bình quân mỗi đơn vị là 8,17 km² (tăng 4,09 km² so với trước khi sắp xếp, đạt tỷ lệ 38,9% so với tiêu chuẩn); dân số bình quân mỗi đơn vị là 12.022 người (tăng 6.011 người so với trước khi sắp xếp; đạt tỷ lệ 150,3% so với tiêu chuẩn); các đơn vị hành chính cấp xã mới sau khi sắp xếp cơ bản đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

2. Kiến nghị, đề xuất:

Đề nghị Trung ương và tỉnh:

- Quan tâm cấp hỗ trợ kinh phí để sửa chữa, xây dựng trụ sở hành chính, đường giao thông cấp xã mới khi thành lập.

- Có chính sách hỗ trợ đặc thù (ngoài quy định của Trung ương) để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của đơn vị hành chính sau sáp nhập.

- Có chính sách hỗ trợ đặc biệt đối với cán bộ, công chức và khuyến khích giải quyết chế độ đối với cán bộ, công chức dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính.

Trên đây là Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của huyện Gia Lộc giai đoạn 2023-2025. Ủy ban nhân dân huyện đề nghị các cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, NV, 20b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Văn Cấp

PHẦN CÁC PHỤ LỤC KÈM THEO ĐỀ ÁN

1. Thống kê hiện trạng ĐVHC cấp xã thực hiện theo Phụ lục 2-2A,
2. Thống kê ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023-2025 theo Phụ lục 2-2B.
3. Thống kê ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp giai đoạn 2023-2025 theo Phụ lục 2-2C.
4. Các bản đồ hiện trạng của ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp và các ĐVHC cùng cấp có liên quan đến việc sắp xếp.
5. Các bản đồ phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã.
6. Các phụ lục khác (nếu có).